

Số 18

Ấn phẩm quý IV năm 2020

Tin nổi bật

- Nghị quyết 02: Tiếp nối 'sức nóng' cải cách, cải thiện môi trường kinh doanh
- Giải pháp của một giải pháp

Chương trình cải thiện MTKD

CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG CUỘC ĐUA CẢI THIỆN NĂNG LỰC CẠNH TRANH

Hoạt động khác

CẢI THIỆN MTKD THÔNG QUA TRIỂN KHAI DDCI

VCCI



USAID
TƯ NHÂN DÂN MỸ



TIN TỨC PCI

HOT NEWS

ẤN PHẨM MỚI RA MẮT

Báo cáo Thủ Tục Hành Chính Liên Ngành Về Cấp Phép Xây Dựng Và Các Thủ Tục Liên Quan Dưới Góc Nhìn Của Doanh Nghiệp

CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH | THE PROVINCIAL COMPETITIVENESS INDEX

ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG ĐIỀU HÀNH KINH TẾ ĐỂ THúc ĐẨY PHÁT TRIỂN DOANH NGHIỆP

Nghị quyết 02: Tiếp nối 'sức nóng' cải cách, cải thiện môi trường kinh doanh

Ngay trong ngày đầu tiên của năm mới 2021, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết 02 về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

Đây là thông lệ từ đầu nhiệm kỳ đến nay, khi Chính phủ đều đặn ban hành nghị quyết hàng năm về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, bám sát theo các tiêu chí và thực hành quốc tế. Đó là các Nghị quyết số 19/NQ-CP các năm từ 2014 đến 2018 và Nghị quyết số 02/NQ-CP các năm 2019, 2020, trong đó Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2019 đề ra mục tiêu cho cả năm 2021. Với việc triển khai các nghị quyết này hàng năm, hàng nghìn rào cản đối với hoạt động đầu tư, kinh doanh đã được dỡ bỏ; nhiều yếu tố, vấn đề về xã hội, quản lý, quản trị liên quan tới chất lượng môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh quốc gia được chú trọng chỉ đạo giải quyết. Thứ hạng của Việt Nam trong tất cả các bảng xếp hạng quan trọng của quốc tế đều được cải thiện.

Năm 2021, để tiếp tục tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa về môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, Chính phủ ban hành Nghị quyết 02 với yêu cầu tập trung hoàn thành mục tiêu tổng quát và mục tiêu cụ thể năm 2021 đã đề ra tại Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 1/1/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021.

Tại Nghị quyết này, Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, UBND cấp tỉnh tiếp tục thực hiện đầy đủ, nhất quán và hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp nhằm đạt mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể đề ra tại Nghị quyết số 02/NQ-CP (năm 2019 và 2020).

Trong đó, tập trung vào các nhóm chỉ số, chỉ tiêu cụ thể, gồm: cấp phép xây dựng, đăng ký tài sản, giải quyết tranh chấp hợp đồng, giải quyết phá sản doanh nghiệp, chất lượng quản lý hành chính đất đai, ứng dụng công nghệ thông tin, chất lượng đào tạo nghề, kỹ năng của sinh viên, đăng ký phát minh sáng chế, kiểm soát tham nhũng, mức độ tham gia giao dịch trực tuyến, cơ hội việc làm trong các ngành thâm dụng tri thức, môi trường sinh thái bền vững.

Bên cạnh đó, khắc phục ngay những hạn chế, vướng mắc trong công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị theo hướng: Xác định rõ cơ quan, đơn vị đầu mối chủ trì; phân định minh bạch, cụ thể quyền và trách nhiệm của cơ quan, đơn vị đầu mối và các cơ quan, đơn vị phối hợp. Đồng thời, chú trọng giải quyết các bất cập do quy định chưa cụ thể, chồng chéo, mâu thuẫn về quản lý nhà nước trong lĩnh vực đầu tư, đất đai, xây dựng và tài nguyên, môi trường; thực hiện tích hợp các văn bản quy phạm pháp luật để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, minh bạch, dễ tra cứu, dễ hiểu và dễ tiếp cận của hệ thống pháp luật.

Một trong những điểm mới của Nghị quyết là yêu cầu tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 3/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" đồng bộ với thực hiện cải cách hành chính; nhấn mạnh các giải pháp tăng mức độ sẵn sàng thích ứng với nền sản xuất mới trong thời kỳ Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Trong đó, tập trung thực hiện: Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, trong đó phần đầu áp dụng 100% cho dịch vụ công thiết thực đối với người dân (như các lĩnh vực y tế, giáo dục và đào tạo, an sinh xã hội); đẩy mạnh tiến độ thanh toán không dùng tiền mặt và phát triển thương mại điện tử. Đồng thời, ứng dụng công nghệ thông tin để minh bạch hóa quy trình, thủ tục; huy động sự tham gia, đóng góp của doanh nghiệp và người dân vào xây dựng chính quyền; kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ công tác quản lý nhà nước; xây dựng và triển khai Chương trình Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025.

Cùng với đó, chú trọng đến phát triển bền vững, Chính phủ yêu cầu xây dựng và thực hiện chiến lược, kế hoạch trung, dài hạn với mục tiêu rõ ràng, lộ trình cụ thể để tạo chuyển biến vững chắc đối với các chỉ tiêu có tính chất nền tảng nhưng khó cải thiện trong thời gian ngắn như bảo vệ môi trường sinh thái, giảm nghèo đa chiều, phát triển miền núi, vùng sâu, vùng xa...; phần đầu giữ vững và cải thiện thứ hạng phát triển bền vững. Đồng thời, các bộ, ngành, địa phương tiếp tục chú trọng hỗ trợ người dân và doanh nghiệp phục hồi sản xuất kinh doanh, khắc phục các tác động tiêu cực của dịch bệnh Covid-19.

Theo TS Nguyễn Đình Cung, nguyên Viện trưởng Viện Quản lý kinh tế trung ương (CIEM), việc Chính phủ duy trì tính liên tục của các mục tiêu, giải pháp trong các Nghị quyết 19 trước đây và 02 sau này là rất quan trọng, cần thiết để tiếp nối những thành quả cải cách chúng ta đã đạt được những năm qua.

Đáng chú ý, tại Nghị quyết 02 lần này, Chính phủ yêu cầu tập trung thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số theo Quyết định số 749. Điều này là rất phù hợp trong bối cảnh dịch bệnh xảy ra đã làm tăng sức ép cũng như tạo cơ hội thúc đẩy chuyển đổi số, số hoá của cả Chính phủ và doanh nghiệp.

Nhìn lại giai đoạn 2016 - 2020, TS Nguyễn Đình Cung cho rằng cải thiện môi trường kinh doanh là một điểm sáng ấn tượng về cải cách. Nhiệm vụ này kế thừa Nghị quyết 19 trước đây, nhưng được mở rộng phạm vi hơn nhiều và chú trọng việc tháo bỏ các rào cản với quyền tự do kinh doanh trên tất cả các lĩnh vực.

Chính vì thế, đầu tư tư nhân luôn tăng trưởng ở mức từ 17 đến 20% hằng năm, cao nhất trong các khu vực kinh tế.

Bước sang năm 2021, năm có ý nghĩa quan trọng, là năm đẩy mạnh phục hồi kinh tế sau đại dịch Covid-19 và năm đầu thực hiện Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2030 cũng như Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025, việc thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2021 sẽ tạo tiền đề và khích lệ mạnh mẽ cho các năm tiếp theo, TS Nguyễn Đình Cung cho biết./.

Theo [Thời báo Tài chính](#)



Ngân hàng Thế giới còn dự báo tăng trưởng kinh tế năm nay của Việt Nam ước đạt 2,8%, trong khi kinh tế thế giới dự kiến suy giảm 4% do dịch Covid-19.

Giải pháp của mọi giải pháp

Hàng loạt báo cáo của các tổ chức kinh tế và truyền thông thế giới đều có chung nhận định nền kinh tế Việt Nam sẽ phục hồi mạnh trong năm 2021.

Ngân hàng Thế giới còn dự báo tăng trưởng kinh tế năm nay của Việt Nam ước đạt 2,8%, trong khi kinh tế thế giới dự kiến suy giảm 4% do dịch Covid-19.

Việt Nam dự kiến có thặng dư xuất khẩu hàng hóa lớn nhất từ trước đến nay, đồng thời dự trữ ngoại hối tăng. Dòng vốn FDI tiếp tục đổ vào Việt Nam kết hợp với xuất khẩu hàng hóa tăng mạnh... cho thấy Việt Nam không chỉ kiểm soát tốt dịch bệnh mà đã tận dụng khá tốt lợi thế của sự an toàn, ổn định.

Nhưng có 2 vấn đề khiến chúng ta phải nhìn nhận nghiêm túc về việc Việt Nam phải làm gì để thực sự tận dụng các lợi thế cạnh tranh về sự an toàn và ổn định vĩ mô. Thứ nhất, các chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI và chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh PAPI ở Việt Nam còn cho thấy sự yếu kém của bộ máy công quyền chậm được cải thiện, phí “bôi trơn” tăng lên và tham nhũng vặt vẫn là căn bệnh kinh niên. Thứ hai, khoảng cách kinh tế giữa Việt Nam với các nước trong khu vực cũng ngày càng đoãng ra.

GDP bình quân đầu người quy đổi ra USD năm 2020 ước đạt 2.750 USD, tăng gần 35,6 USD so với năm 2019; nhưng trong khi đó Singapore là hơn 58.000 USD, Malaysia là gần 12.000 USD, Thái Lan hơn 5.500 USD... Đến năm 2038, VN mới có thể bắt kịp năng suất lao động của Philippines và đến năm 2069 mới có thể bắt kịp Thái Lan.

Kinh tế Việt Nam chắc chắn sẽ tăng tốc mạnh nếu chúng ta giải quyết được các tổn động lâu nay: sự than phiền về sự nhũng nhiễu của cán bộ, công chức, chi phí ngầm kéo lùi sự phát triển; sự chông chéo, rườm rà về mặt thủ tục trong lĩnh vực thuế, hải quan, giải phóng mặt bằng...

Cải cách thể chế luôn được coi là “giải pháp của mọi giải pháp” để phát triển doanh nghiệp và khơi thông các nguồn vốn đầu tư của nền kinh tế. Hiểu đơn giản, đó là tháo gỡ các “rào cản” trong hệ thống pháp luật, thủ tục hành chính, cơ chế quản lý với mục tiêu giảm sự phức tạp và gánh nặng không cần thiết được tạo ra bởi sự quan liêu, “giấy tờ” nhằm nâng cao hiệu quả môi trường pháp luật.

Theo [Báo Thanh niên](#)

Thủ tục hành chính liên ngành về lĩnh vực xây dựng dưới góc nhìn của doanh nghiệp



Cung cấp những thông tin thực tế về việc thực hiện các thủ tục hành chính dưới góc nhìn của các doanh nghiệp có công trình xây dựng góp phần hỗ trợ rà soát, đơn giản hóa quy trình thủ tục hành chính và hoàn thiện các chính sách, pháp luật liên quan đến lĩnh vực xây dựng.

Đây là nội dung chính của Hội thảo “Thủ tục hành chính liên ngành về cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan dưới góc nhìn của doanh nghiệp”.

Phát biểu tại Hội thảo, Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Văn Sinh cho biết, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp phát triển là chủ trương quan trọng mà Đảng đã đề ra và Chính phủ ưu tiên thực hiện.

Trong thời gian qua, Bộ Xây dựng đã tích cực trong công tác cải cách hành chính, đơn giản hóa thủ tục hành chính, đổi mới điều kiện đầu tư kinh doanh. Theo đó, đã cắt giảm, đơn giản hóa 157/254 điều kiện đầu tư kinh doanh, đạt 62%, thuộc các lĩnh vực quản lý nhà nước ngành xây dựng, qua đó cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp, người dân, mang lại hiệu quả kinh tế rõ rệt.

Ông Sinh cho biết thêm, Chỉ số Cấp phép xây dựng là một trong 10 chỉ số quan trọng được Ngân hàng Thế giới dùng để đo lường, đánh giá và xếp hạng môi trường kinh doanh của một nền kinh tế. Chỉ số này có ý nghĩa và tầm quan trọng, ảnh hưởng tới đánh giá của quốc tế về môi trường đầu tư kinh doanh của Việt Nam.

“Năm 2019, với nỗ lực trong công tác đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện đầu tư kinh doanh của Bộ Xây dựng, Chỉ số Cấp phép xây dựng tiếp tục được cải thiện và là chỉ số xếp hạng cao nhất trong 10 chỉ số môi trường đầu tư kinh doanh tại Việt Nam”, Thứ trưởng Bộ Xây dựng Nguyễn Văn Sinh nhấn mạnh.

Báo cáo này sẽ cung cấp những bằng chứng thực tế về việc thực hiện các thủ tục, đặc biệt là thủ tục hành chính liên ngành trong cấp giấy phép xây dựng và các thủ tục liên quan dưới góc nhìn của cộng đồng doanh nghiệp. Từ đó đề xuất một số giải pháp, tạo thuận lợi cho doanh nghiệp trong việc thực hiện các thủ tục hành chính liên quan.

Đánh giá của VCCI cho thấy thời gian gần đây, môi trường kinh doanh tại Việt Nam đã có nhiều sự chuyển biến tích cực với những nỗ lực cải cách của Chính phủ, các bộ ngành và chính quyền các địa phương. Thay đổi này tạo thuận lợi hơn cho hoạt động của doanh nghiệp trong nhiều ngành nghề và lĩnh vực kinh tế. Cải cách thủ tục hành chính trên nhiều lĩnh vực đã có nhiều kết quả tích cực qua phản ánh của các doanh nghiệp. Điều tra doanh nghiệp thường niên của VCCI trong khuôn khổ Dự án Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) đã cho thấy điều này.

Theo ông Đậu Anh Tuấn, Trưởng ban Pháp chế VCCI, dự địa để tiếp tục cải cách vẫn còn nhiều. Điều tra doanh nghiệp của VCCI cho thấy, cải cách hành chính nếu xét riêng trên từng lĩnh vực cơ bản đã có thay đổi tích cực.

Tuy nhiên những phản ánh của các doanh nghiệp qua các cuộc điều tra, khảo sát và hội nghị do VCCI tiến hành cũng như qua nhiều kênh khác cho thấy, hiện nay các vướng mắc của doanh nghiệp khi triển khai dự án liên quan tới nhiều lĩnh vực thủ tục hành chính là rất lớn, trong đó điển hình là những dự án có công trình xây dựng.

Với những dự án này, các doanh nghiệp, nhà đầu tư phải tiến hành các thủ tục hành chính tại nhiều cơ quan quản lý nhà nước khác nhau, ở nhiều cấp khác nhau và liên quan tới nhiều công đoạn từ xin phê duyệt chủ trương đầu tư, đất đai, giải phóng mặt bằng, khởi công... cho tới đưa công trình vào sử dụng. Những chồng lấn, xung đột trong pháp luật về quy trình thủ tục, hồ sơ, thẩm quyền đã gây ra nhiều tổn kém về thời gian và chi phí. Bản thân các cơ quan chính quyền cũng còn lúng túng trong việc áp dụng pháp luật và phải đối mặt với nhiều rủi ro pháp lý trong thời gian gần đây.

Chia sẻ với quan điểm này, bà Nguyễn Minh Thảo, Trưởng ban Môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh (Viện Nghiên cứu Quản lý kinh tế Trung ương) cũng cho rằng “dư địa để cải cách, đơn giản hóa thủ tục hành chính vẫn còn rất nhiều”. Bà Thảo cũng thẳng thắn chỉ rõ, đối với doanh nghiệp, những thủ tục liên quan đến cơ quan quản lý nhà nước vẫn còn vướng mắc thì người dân còn vướng hơn nhiều.

Bà Thảo kiến nghị, muốn tạo ra chuyển biến mạnh mẽ trong việc cải cách thủ tục hành chính cần phải tăng cường giám sát thực thi công vụ.

Ông Đậu Anh Tuấn, Trưởng ban Pháp chế VCCI cho biết, do số lượng thủ tục hành chính lớn và liên quan đến nhiều cơ quan, nhiều cấp chính quyền, Báo cáo của VCCI tập trung vào những thủ tục hành chính liên ngành mà doanh nghiệp thường gặp phải khi thực hiện công trình xây dựng.

Theo đó, 13 thủ tục hành chính được lựa chọn để thu thập ý kiến đánh giá từ các doanh nghiệp gồm: quyết định chủ trương đầu tư; các thủ tục đất đai, giải phóng mặt bằng; thủ tục liên quan đến quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị; thẩm định về phòng cháy chữa cháy; thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; xác nhận kế hoạch bảo vệ môi trường; thẩm định thiết kế cơ sở, kết nối cấp điện; cấp thoát nước; thanh tra, kiểm tra về xây dựng; thanh tra kiểm tra về phòng cháy chữa cháy; kiểm tra xác nhận công trình bảo vệ môi trường và đăng ký giấy chứng nhận sở hữu công trình xây dựng.

Khoảng 2100 doanh nghiệp gồm cả doanh nghiệp dân doanh và doanh nghiệp FDI có hoạt động xây dựng mới, cải tạo nhà xưởng trong 2 năm gần nhất đã cung cấp thông tin trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính liên ngành trong lĩnh vực xây dựng. Cụ thể, doanh nghiệp cảm thấy dễ dàng thực hiện các thủ tục hơn khi được trực tiếp làm việc với các “doanh nghiệp” khác. Đó là việc thực hiện các thủ tục cấp thoát nước, cấp điện, làm việc với doanh nghiệp cấp nước và với các công ty điện lực. Tỷ lệ doanh nghiệp gặp khó khăn khi tiến hành 2 thủ tục này lần lượt là 23,6% và 27,9%. Tỷ lệ này thấp hơn so với tỷ lệ doanh nghiệp gặp trở ngại với các thủ tục hành chính còn lại. Cụ thể, ở tất cả các thủ tục khác, một tỷ lệ đáng kể doanh nghiệp còn gặp khúc mắc, chiếm từ 32,5% đến 58,4%.

Thẩm duyệt về phòng cháy chữa cháy và kiểm tra, thanh tra về phòng cháy chữa cháy là những thủ tục được nhiều doanh nghiệp trả lời khảo sát tuân thủ nhiều nhất trong hai năm qua. Điều đáng chú ý là tỷ lệ doanh nghiệp gặp trở ngại với hai thủ tục này còn khá cao, lần lượt là 38,3% và 34%.

Xếp cao nhất về tỷ lệ doanh nghiệp từng gặp khó khăn là các thủ tục về đất đai, giải phóng mặt bằng và thủ tục về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị lần lượt là 58,4% và 52,2% doanh nghiệp gặp khó khăn khi thực hiện hai nhóm thủ tục này.

Kết quả khảo sát cũng cho thấy 38,2% doanh nghiệp chưa hài lòng với hoạt động thanh tra, kiểm tra về xây dựng của các cơ quan quản lý nhà nước. Điều này có thể do việc thanh tra chồng chéo, trùng lặp về nội dung, đối tượng hoặc cán bộ thanh tra “gây khó dễ” từ góc độ phản ánh của doanh nghiệp.

Báo cáo của VCCI cũng chỉ ra trải nghiệm của doanh nghiệp dân doanh đối với các thủ tục liên ngành về xây dựng kém tích cực hơn đáng kể so với các doanh nghiệp FDI

Đối với thủ tục cấp giấy phép xây dựng, báo cáo khảo sát của VCCI cho thấy, một doanh nghiệp điển hình cần khoảng 3 lượt đến cơ quan nhà nước để hoàn tất việc xin cấp phép xây dựng. Trong thực tế, số lần trung bình đến cơ quan nhà nước giải quyết thủ tục cấp phép xây dựng của doanh nghiệp FDI giảm hơn so với các doanh nghiệp dân doanh trong nước với khoảng 68% doanh nghiệp dân doanh mất không quá 3 lượt đi lại đến cơ quan nhà nước để giải quyết thủ tục. Tỷ lệ này ở doanh nghiệp FDI là gần 58%.

Theo khảo sát, thời gian trung bình giải quyết thủ tục cấp giấy phép xây dựng cho doanh nghiệp khoảng 25 ngày. Nếu căn cứ trên quy định hiện hành về thời gian tối đa giải quyết thủ tục cấp phép xây dựng là 30 ngày kể từ khi hồ sơ hợp lệ thì khoảng 15,5% doanh nghiệp tham gia điều tra cho biết nhận được giấy phép xây dựng muộn sau thời hạn này và 10,3% doanh nghiệp phải chờ đợi lâu hơn 2 tháng.

Các kết quả phân tích trong báo cáo của VCCI đã chỉ ra những “điểm nghẽn” chủ yếu gây khó khăn cho doanh nghiệp khi thực hiện các thủ tục hành chính liên ngành trong cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan.

Cụ thể, tổng thời gian giải quyết các thủ tục hành chính liên ngành trong cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan còn phát sinh tỷ lệ đáng kể các trường hợp kéo dài hơn so với quy định.

Cùng với đó, việc hướng dẫn, hỗ trợ thông tin thực hiện thủ tục hành chính liên ngành trong cấp giấy phép xây dựng và các thủ tục có liên quan còn chưa tiếp cận đến tất cả các doanh nghiệp. Một số cán bộ giải quyết và tiếp nhận hồ sơ trong lĩnh vực xây dựng còn gây phiền hà cho doanh nghiệp.

Vẫn còn tỉ lệ đáng kể doanh nghiệp phải trả chi phí không chính thức khi thực hiện các thủ tục hành chính trong lĩnh vực này.

Từ thực tế đó, VCCI đã đề xuất các định hướng giải pháp rút ngắn chi phí, thời gian cho doanh nghiệp trong đó kiến nghị tiếp tục thực hiện quyết liệt các hoạt động rà soát hệ thống pháp luật về xây dựng và các lĩnh vực có liên quan như phòng cháy, chữa cháy, đất đai, môi trường để thực hiện cải cách thủ tục hành chính theo hướng lồng ghép, tích hợp các nhóm thủ tục tương tự về quy trình hoặc biểu mẫu hồ sơ, đơn giản hóa các giấy tờ và mẫu biểu để giảm thời gian chuẩn bị hồ sơ cho doanh nghiệp. Kiến nghị xây dựng các cơ chế phối hợp giữa các cơ quan có liên quan để giải quyết đồng thời các thủ tục hành chính

VCCI cũng đề xuất định hướng giải pháp hỗ trợ thông tin, hướng dẫn thủ tục hành chính liên ngành trong lĩnh vực xây dựng cho doanh nghiệp; định hướng giải pháp giảm thiểu chi phí không chính thức; tăng tính minh bạch và liêm chính trong công tác tiếp nhận và xử lý hồ sơ thủ tục hành chính.

Theo [Báo Chính phủ](#)



Một số kinh nghiệm xử lý chồng chéo trong thanh tra qua thực hiện Chỉ thị 20 của Thủ tướng và Nghị quyết 35 của Chính phủ tại Quảng Ninh

Năm 2019, Quảng Ninh tiếp tục là địa phương dẫn đầu, và là năm thứ 3 liên tiếp nhận cúp quán quân trong bảng xếp hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Trong đó, chỉ số chi phí không chính thức do Thanh tra tỉnh là đầu mối đứng trong top những tỉnh có điểm số cao nhất. Kết quả trên tiếp tục thể hiện sự hài lòng của doanh nghiệp đối với công tác phục vụ hành chính công của tỉnh nói chung và công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp nói riêng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Đạt được những kết quả trên có phần đóng góp quan trọng của công tác xử lý chồng chéo trong xây dựng kế hoạch thanh tra và hoạt động thanh tra qua thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ doanh nghiệp đến năm 2020 và Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

Việc thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp chủ yếu thuộc lĩnh vực thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đã được quy định tại Khoản 3, Điều 3 Luật Thanh tra và được các cơ quan quản lý Nhà nước có chức năng thanh tra, kiểm tra chuyên ngành thực hiện. Theo đó, hàng năm, các cơ quan quản lý Nhà nước có chức năng thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp lập kế hoạch và phê duyệt kế hoạch thanh tra theo quy định tại Điều 24, Luật Thanh tra.

Tuy nhiên, qua thực tiễn các năm thực hiện, có sự chồng chéo giữa các đoàn thanh tra trên cùng một doanh nghiệp, thậm chí trùng cả nội dung thanh tra, kiểm tra đã gây rất nhiều khó khăn cho doanh nghiệp trong hoạt động kinh doanh của đơn vị, đồng thời, dễ nảy sinh hành vi nhũng nhiễu của các đoàn thanh tra, kiểm tra trong quá trình thực hiện. Dẫn đến hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra hạn chế và tác động xấu đến môi trường kinh doanh và năng lực cạnh tranh của tỉnh.

Để khắc phục các tồn tại trên cũng như thực hiện chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp đến năm 2020 cũng như tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, Thanh tra tỉnh Quảng Ninh cùng các ngành trong tỉnh đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1590/2016/QĐ-UBND ngày 27/5/2016 về Quy chế Phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh trong việc quản lý Nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập và Quy chế Phối hợp giữa các cơ quan chức năng trên địa bàn tỉnh trong việc quản lý Nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập.

Trong đó: Thanh tra tỉnh được UBND tỉnh giao là cơ quan đầu mối trong việc xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, trên cơ sở tổng hợp về yêu cầu thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố để trình UBND tỉnh phê duyệt theo nguyên tắc: "Một năm không quá một lần thanh tra, kiểm tra đối với một doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi phát hiện có các hành vi vi phạm pháp luật".

Thực hiện nhiệm vụ được giao, hàng năm, Thanh tra tỉnh chủ động có các văn bản về việc xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn gửi các đơn vị, sở, ngành và địa phương của tỉnh. Trong đó, yêu cầu, về công tác khảo sát lựa chọn đơn vị được thanh tra, kiểm tra hàng năm theo kế hoạch, không lựa chọn các doanh nghiệp trong 02 năm liên kế đã có hoạt động thanh tra, kiểm tra nhưng không phát hiện sai phạm (đơn vị chấp hành tốt chính sách pháp luật), lựa chọn các đơn vị có dấu hiệu vi phạm vào kế hoạch thanh tra, kiểm tra. Ngoài ra, Thanh tra tỉnh đề nghị các đơn vị tăng cường nắm tình hình theo chức năng quản lý theo ngành, lĩnh vực để thanh tra đột xuất, thường xuyên, trực tiếp, không báo trước đối với các lĩnh vực dễ nảy sinh tiêu cực và dư luận quan tâm (đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường, an toàn thực phẩm...) và khi phát hiện dấu hiệu sai phạm rõ ràng.

Trên cơ sở số lượng các cuộc thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp dự kiến của các đơn vị, Thanh tra tỉnh tổng hợp, rà soát, sắp xếp lại các cuộc thanh tra, kiểm tra không có chồng chéo và sắp xếp các cuộc thanh tra, kiểm tra có sự chồng chéo (từ 02 đơn vị trở lên lập kế hoạch). Đồng thời, xử lý theo nguyên tắc đối với các cuộc thanh tra, kiểm tra có sự chồng chéo về đối tượng nhưng không trùng về nội dung, Thanh tra tỉnh chuyển thành các cuộc kiểm tra liên ngành và dự kiến giao đơn vị chủ trì. Qua rà soát, sắp xếp ngay từ bước lập kế hoạch, Thanh tra tỉnh đã xử lý 935 trường hợp có sự chồng chéo giữa các sở, ban, ngành và địa phương trong tỉnh. (Năm 2017: 278 trường hợp; năm 2018: 398 trường hợp; năm 2019: 259 trường hợp). Sau khi đã tổng hợp, sắp xếp các cuộc thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, Thanh tra tỉnh báo cáo UBND tỉnh xem xét, phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh hàng năm để các ngành, địa phương căn cứ quyết định được phê duyệt tổ chức triển khai thực hiện.

Đồng thời, căn cứ kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn hàng năm được UBND tỉnh phê duyệt, Thanh tra tỉnh đã có văn bản (gửi kèm quyết định phê duyệt của UBND tỉnh) gửi các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh có chức năng thanh tra, kiểm tra như: Cục Thuế tỉnh; Cục Hải quan tỉnh; Công an tỉnh; Công an Phòng cháy, chữa cháy tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Cục Quản lý Thị trường tỉnh) để tiến hành tự rà soát lại kế hoạch thanh tra, kiểm tra chuyên ngành hàng năm của đơn vị đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt thuộc lĩnh vực của ngành, chủ động báo cáo, điều chỉnh lại kế hoạch cho phù hợp (nếu có) để tránh chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp hoặc phối hợp với đơn vị được giao chủ trì của tỉnh để tiến hành thanh tra, kiểm tra liên ngành.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch hàng năm được phê duyệt, đồng thời qua rà soát các văn bản báo cáo của các sở, ngành và địa phương thì vẫn còn xảy ra trường hợp chồng chéo trong lĩnh vực thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

Khi phát hiện có chồng chéo, Thanh tra tỉnh đã xử lý kịp thời các trường hợp có chồng chéo (chủ yếu có sự chồng chéo giữa các cuộc thanh tra, kiểm tra các sở, ngành, địa phương thuộc tỉnh với các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh và các cơ quan thuộc bộ, ngành Trung ương có chức năng thanh tra, kiểm tra). Kết quả gần 03 năm (năm 2017, 2018 và 06 tháng đầu năm 2019), Thanh tra tỉnh đã xử lý chồng chéo 246 trường hợp (Năm 2017, xử lý 168 trường hợp; năm 2018 là 30 trường hợp, 06 tháng năm 2019 là 48 trường hợp).

Việc xử lý đối với các trường hợp phát hiện có sự chồng chéo theo hướng, căn cứ quy định tại các Điều 16, 19, 22, 25 Luật Thanh tra năm 2010; Chánh Thanh tra tỉnh chủ trì xử lý việc chồng chéo về phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian giữa các thanh tra sở, giữa thanh tra sở với thanh tra huyện; chủ trì phối hợp với Chánh Thanh tra bộ xử lý việc chồng chéo về phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian trên địa bàn tỉnh. Trên thực tế, khi phát hiện việc chồng chéo các cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra chuyên ngành của các bộ, ngành, Thanh tra tỉnh chủ động đề nghị các đơn vị, sở, ngành, địa phương thuộc tỉnh không thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, điều chỉnh giảm kế hoạch đối với các doanh nghiệp có hiện tượng chồng chéo để thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Thủ tướng và UBND tỉnh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, qua thực tế triển khai Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ và Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ, một số khó khăn, vướng mắc cũng đã xuất hiện, cụ thể: Việc kiểm soát kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các bộ, ngành và các cơ quan Trung ương vẫn còn hạn chế và khó nắm bắt thông tin trong quá trình xây dựng kế hoạch cũng như để thực hiện việc điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp. Việc phối hợp với một số đơn vị trong xử lý chồng chéo còn chưa chặt chẽ.

Đối với cuộc thanh tra, kiểm tra liên ngành có nhiều nội dung của nhiều cơ quan, nhiều ngành, nhiều lĩnh vực không có mối liên quan đến nhau (ví dụ kiểm tra việc chấp hành các quy định về thuế và kiểm tra hoạt động khoáng sản, vật liệu nổ công nghiệp...) đòi hỏi vị trí trưởng đoàn có am hiểu các lĩnh vực để điều hành một cuộc kiểm tra liên ngành có hiệu quả nên có phần tạo áp lực cho đơn vị được phân công chủ trì đoàn liên ngành, phần nào ảnh hưởng đến kết quả kiểm tra, thanh tra.

Ngoài ra, việc phân tách, rà soát, sắp xếp các cuộc thanh tra, kiểm tra dự kiến của các đơn vị khi xây dựng dự thảo kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp hàng năm rất khó khăn và mất thời gian, do số lượng dự kiến là rất lớn, đồng thời, các dữ liệu đầu vào thường không chuẩn, không thống nhất giữa các đơn vị.

Chưa hết, việc kiểm soát kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các bộ, ngành và các cơ quan Trung ương vẫn còn hạn chế và khó nắm bắt thông tin trong quá trình xây dựng kế hoạch, cũng như để thực hiện việc điều chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp.

Để tiếp tục tăng cường triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP của Chính phủ cũng như Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng, cần tiếp tục kiểm tra, kiểm soát tốt các cuộc thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh, giảm thiểu tối đa sự chồng chéo các cuộc thanh tra và kiểm tra.

Đồng thời, tăng cường tiếp nhận xác minh và xử lý kịp thời, nghiêm túc các thông tin của doanh nghiệp liên quan đến các hành vi gây khó khăn, những nhiễu và tham nhũng đối với các doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, cần nghiên cứu đề xuất Thanh tra Chính phủ xây dựng được phần mềm kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp hàng năm của tỉnh cũng như phạm vi toàn quốc. Đặc biệt, kết nối được với các bộ, ngành Trung ương để kịp thời phát hiện, xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp ngay từ bước lập kế hoạch, giảm thiểu tối đa việc chồng chéo khi đã đưa kế hoạch hàng năm vào thực hiện./.

Theo [Thanh tra Việt Nam](#)



Hà Giang: Chỉ số PCI, "khởi điểm" nghẽn trong điều hành kinh tế

Thông qua Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), tỉnh Hà Giang nhận định rõ điểm nghẽn trong điều hành kinh tế. Từ đó, có giải pháp đồng bộ nâng cao chất lượng điều hành của bộ máy chính quyền từ tỉnh đến cơ sở, quyết liệt cải cách hành chính để xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi.

Theo kết quả công bố Chỉ số PCI năm 2019 của Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), Hà Giang đạt 62,62 điểm, xếp thứ 60/63 tỉnh, thành phố, giữ vị trí xếp hạng ở nhóm Trung bình. Phân tích 10 chỉ số thành phần (CSTP) của PCI bao quát những lĩnh vực chính điều hành kinh tế của tỉnh, có liên quan tới sự phát triển doanh nghiệp cho thấy: 7 CSTP cải thiện vị trí xếp hạng và tăng điểm, 2 CSTP tăng điểm nhưng giảm về vị trí xếp hạng. Riêng CSTP dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp giảm cả về vị trí xếp hạng và điểm số. Như vậy, Chỉ số PCI năm 2019 của tỉnh có 9/10 CSTP tăng điểm. Điều này chứng minh sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của cấp ủy, chính quyền các cấp; sự vào cuộc của đội ngũ cán bộ, công chức trong việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, năng lực cạnh tranh của tỉnh.

Tuy giành được kết quả trên, song với điểm số và thứ hạng PCI như hiện nay, tỉnh Hà Giang nhận diện rõ điểm nghẽn trong điều hành kinh tế. Trong 10 CSTP của PCI, mặc dù có 9 CSTP tăng điểm và tăng vị trí xếp hạng nhưng mức tăng không cao; chủ yếu tăng ở các CSTP có trọng số thấp (5%) nên không bù đắp được cho mức giảm tại các CSTP có trọng số lớn (20%). Do đó, dù điểm số PCI tăng 1,43 điểm nhưng giảm 8 bậc so với năm 2018. Nguyên nhân được xác định là do sự cải thiện môi trường đầu tư của tỉnh tuy có khởi sắc nhưng còn chậm hơn so với các tỉnh, thành phố khác trong cả nước và 14 tỉnh trong khu vực miền núi phía Bắc (Hà Giang xếp thứ 13/14).

Bên cạnh đó, các CSTP có trọng số lớn trong tổng điểm Chỉ số PCI đều có điểm số và mức xếp hạng thấp dẫn tới tổng điểm và vị trí xếp hạng chung giảm mạnh. Hơn nữa, các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp đôi lúc chưa kịp thời, chưa đáp ứng đúng nhu cầu của doanh nghiệp. Việc tiếp cận tài liệu pháp lý phục vụ cho hoạt động của doanh nghiệp còn hạn chế. Và nhất là còn hiện tượng tiêu cực trong quá trình giải quyết thủ tục đầu tư, công tác thanh tra, kiểm tra làm nản lòng doanh nghiệp khi đầu tư tại tỉnh và phải trả chi phí không chính thức (CPKCT), kéo dài thời gian thực hiện thủ tục hành chính gây bức xúc trong doanh nghiệp. Bên cạnh đó, vai trò của Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh trong tư vấn, phản biện các cơ chế, chính sách chưa được phát huy, chưa đáp ứng đầy đủ những vấn đề doanh nghiệp quan tâm...

Từ thực tế trên, UBND tỉnh đã ban hành kế hoạch cụ thể để cải thiện và nâng cao Chỉ số PCI năm 2020. Trong đó, yêu cầu các cơ quan chủ trì, đầu mối thực hiện các giải pháp cải thiện, nâng cao Chỉ số PCI ưu tiên tính trọng tâm, trọng điểm, cụ thể, rõ ràng, phù hợp với thực tế và mang tính khả thi cao. Phấn đấu năm 2020, Chỉ số PCI tỉnh Hà Giang thuộc nhóm khá trong cả nước. Đồng thời, xây dựng môi trường đầu tư và phát triển doanh nghiệp theo tiêu chí: Chi phí gia nhập thị trường, CPKCT thấp nhất; tiếp cận đất đai dễ dàng, sử dụng đất ổn định; môi trường kinh doanh minh bạch, thông tin kinh doanh công khai; thời gian thanh tra, kiểm tra và thực hiện các quy định, thủ tục hành chính nhanh chóng; môi trường cạnh tranh bình đẳng và nhất là chính quyền tỉnh năng động, sáng tạo trong giải quyết vấn đề cho doanh nghiệp.

Theo [Báo Hà Giang](#)

ĐỒNG THÁP KHÔNG CÒN 'KHUẤT NẸO' TRONG THU HÚT ĐẦU TƯ

Tháng 5.2018, Tập đoàn Mavin khánh thành Nhà máy thức ăn chăn nuôi Mavin Austfeed tại Cụm công nghiệp Cái Tàu Hạ (H.Châu Thành, Đồng Tháp) với tổng mức đầu tư 30 triệu USD, đánh dấu bước phát triển mới của tập đoàn này trên đất "sen hồng". Ông David John Whitehead, Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Mavin, cho biết: "Đồng Tháp có môi trường đầu tư thuận lợi, minh bạch, thông thoáng, thủ tục hành chính nhanh gọn, các cấp chính quyền và người dân ủng hộ tối đa. Tôi cảm thấy về Đồng Tháp như về nhà. Ở đây không có sự xa cách giữa lãnh đạo và doanh nghiệp (DN) mà như những người bạn, có cùng chí hướng và cam kết vì sự phát triển của địa phương".

Với phương châm "Tiềm năng của chúng tôi - Cơ hội của bạn", các cấp, các ngành tỉnh Đồng Tháp đã tập trung triển khai, xây dựng "chính quyền Đồng Tháp thân thiện và hiệu quả", xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức sẵn sàng phục vụ doanh nghiệp và nhân dân. Đến nay, cùng với việc thực hiện đồng bộ cơ chế, chính sách thu hút đầu tư để nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp, Đồng Tháp đã tạo môi trường đầu tư hấp dẫn, an toàn. Thông qua mô hình "Cà phê doanh nghiệp", khi gặp khó khăn vướng mắc, doanh nghiệp sẽ được lãnh đạo UBND tỉnh và các ngành liên quan tiếp xúc trực tiếp để trao đổi, tháo gỡ.

Nhờ năng động trong chỉ đạo điều hành, minh bạch hóa trong thực hiện các thủ tục nên Đồng Tháp luôn được cộng đồng doanh nghiệp đánh giá cao. Hằng năm, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Đồng Tháp luôn đứng ở thứ hạng cao và 12 năm liền nằm trong nhóm dẫn đầu của cả nước.

Từ chỗ là địa phương "khuyết nẻo", nhờ quyết tâm xây dựng "chính quyền Đồng Tháp thân thiện và hiệu quả" cùng sự phát triển về hạ tầng giao thông đã giúp Đồng Tháp thu hút ngày càng nhiều nhà đầu tư.

Bên cạnh đó, hệ thống hạ tầng giao thông được quan tâm đầu tư như: đường N2 kết nối khu vực Đồng Tháp Mười, cầu Cao Lãnh, cầu Vàm Cống, đường N2B... đã giúp Đồng Tháp ngày càng thu hút nhà đầu tư. Đến nay, tỉnh có hơn 4.200 DN đang hoạt động, bình quân mỗi năm thành lập mới 520 DN. Từ năm 2016 đến nay có 178 DA được cấp giấy chứng nhận đầu tư với tổng số vốn đăng ký hơn 42.000 tỉ đồng; trong đó có 8 DA FDI với tổng vốn đăng ký gần 1.900 tỉ đồng.

Ông Nguyễn Văn Dương, Phó bí thư, Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Tháp, cho biết giai đoạn 2020 - 2025 Đồng Tháp sẽ tranh thủ phối hợp với các bộ, ngành trung ương để nâng cấp, đầu tư mới các tuyến QL30, N1, N2, tuyến Mỹ An - Cao Lãnh, đường cao tốc Hồ Chí Minh, đường cao tốc An Hữu - Cao Lãnh; nâng cấp các tuyến đường tỉnh, các tuyến vận tải thủy của vùng; kết hợp đầu tư nâng cấp bến cảng, bến thủy nội địa nhằm phục vụ các khu - cụm công nghiệp và phát triển logistics để thu hút đầu tư. "Đồng Tháp luôn cải thiện môi trường đầu tư, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư. Đồng thời luôn lắng nghe góp ý của doanh nghiệp, nhà đầu tư bằng tinh thần cầu thị và mong được đồng hành cùng doanh nghiệp khi đến với Đồng Tháp", ông Dương khẳng định.

Theo [Báo Thanh niên](#)

TRIỂN VỌNG ĐẦU TƯ Ở THÁI BÌNH



Những năm gần đây, các cấp ủy đảng, chính quyền và các địa phương trong tỉnh Thái Bình luôn quan tâm triển khai các giải pháp nhằm nâng cao vị thế của tỉnh trong khu vực đồng bằng sông Hồng. Từ một tỉnh nông nghiệp, Thái Bình đã từng bước bứt phá vươn lên, diện mạo đô thị ngày càng khởi sắc, mở ra triển vọng mới cho công tác thu hút đầu tư của tỉnh.

Không chỉ khẳng định ưu thế của địa phương, thời gian qua, Thái Bình còn kịp thời ban hành và triển khai đồng bộ các cơ chế, chính sách khuyến khích, thu hút đầu tư và phát triển sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh, bảo đảm theo quy định của Chính phủ và tình hình thực tế của địa phương. Điển hình là các cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư vào các lĩnh vực như: hỗ trợ xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn mới, lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn; thu gom, xử lý rác thải sinh hoạt; đầu tư quản lý công trình cấp nước sạch nông thôn; lĩnh vực công nghiệp, thương mại, dịch vụ... Đặc biệt, để khuyến khích đầu tư vào Khu kinh tế Thái Bình, tỉnh còn ban hành chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trong giai đoạn từ năm 2020 đến năm 2030 như: chính sách ưu đãi về đất đai, hỗ trợ hạ tầng kỹ thuật đến chân hàng rào, hỗ trợ san lấp mặt bằng, xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung của khu công nghiệp, cụm công nghiệp, hỗ trợ đào tạo lao động và hỗ trợ thủ tục hành chính.

Công tác cải cách hành chính cũng được tỉnh quan tâm chỉ đạo quyết liệt. Tỉnh đã thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, thực hiện giải quyết thủ tục hành chính theo phương án “5 tại chỗ” bao gồm: tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, đóng dấu hồ sơ và trả kết quả. Các sở, ngành, địa phương cũng thường xuyên rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết các thủ tục hành chính so với quy định hiện hành, tạo thuận lợi và giảm đáng kể chi phí cho doanh nghiệp và người dân. Cùng với đó, tỉnh cũng thường xuyên phối hợp với sở, ngành tổ chức các hội nghị đối thoại trên cơ sở đó tháo gỡ kịp thời khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trong quá trình đầu tư sản xuất, kinh doanh, đồng thời đơn đốc chủ đầu tư các dự án hạ tầng khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh khẩn trương hoàn thành việc xây dựng hạ tầng, sẵn sàng đón các nhà đầu tư thứ cấp đến tìm hiểu, đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh.

Trên bảng xếp hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) do Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam công bố hàng năm, Thái Bình đã có 5 năm liên tiếp tăng điểm chỉ số PCI từ năm 2015 - 2019 (năm 2019 tăng 7,74 điểm và 10 bậc so với năm 2015). Đó chính là minh chứng cho những nỗ lực của tỉnh trong việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, từ đó đưa tỉnh trở thành điểm đến hấp dẫn cho nhiều nhà đầu tư.

Theo [Báo Điện tử Thái Bình](#)



Lạng Sơn ứng dụng công nghệ để cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh

Nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, thu hút đầu tư, những năm gần đây, công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) của tỉnh Lạng Sơn đã có nhiều đột phá. Công khai và thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, tăng cường dịch vụ công trực tuyến... là những giải pháp đang được Lạng Sơn triển khai đồng bộ và quyết liệt.

Báo cáo của UBND tỉnh Lạng Sơn tại Hội nghị bàn giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của Lạng Sơn, diễn ra ngày 30/11, cho thấy, trong những năm qua, tỉnh đã triển khai đồng bộ và quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nhằm hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, thu hút đầu tư trên địa bàn.

Trong đó, cải cách hành chính được lãnh đạo tỉnh Lạng Sơn xác định là khâu đột phá trong thực hiện chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Thời gian qua, Văn phòng UBND tỉnh Lạng Sơn đã tăng cường kiểm tra, đôn đốc, nhắc nhở các cơ quan, đơn vị khẩn trương tiến hành rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), tạo điều kiện thuận lợi tối đa cho các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

Ông Bùi Văn Côi, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường cho biết, xác định đơn giản hóa TTHC là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, đầu năm 2020, Sở đã yêu cầu các phòng, đơn vị trực thuộc tập trung rà soát toàn bộ TTHC thuộc lĩnh vực của ngành quản lý để trình UBND tỉnh cắt giảm, đơn giản hóa. Định kỳ mỗi quý một lần, Sở tổ chức họp chuyên đề về cải cách TTHC, tham vấn ý kiến các cơ quan, đơn vị như Trung tâm Phục vụ hành chính công, Cục Thuế, Hiệp hội Doanh nghiệp... về cải cách TTHC, trong đó có đơn giản hóa TTHC, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp.

Báo cáo tổng quát về công tác nâng cao chỉ số PCI của Lạng Sơn trong 5 năm qua đã cho thấy những nỗ lực của tỉnh trong cải cách hành chính. Tỉnh Lạng Sơn đã thực hiện nhiều cải cách, cải thiện môi trường đầu tư; tạo dựng môi trường thuận lợi hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp; đảm bảo quyền kinh doanh, quyền bình đẳng tiếp cận nguồn lực và cơ hội kinh doanh cho doanh nghiệp; tổ chức gặp mặt định kỳ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; nâng cao hiệu quả quảng bá, xúc tiến đầu tư...

Khẳng định quyết tâm của tỉnh trong việc cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số PCI, Bí thư Tỉnh ủy Lạng Sơn, bà Lâm Thị Phương Thanh cho biết, lãnh đạo tỉnh sẽ tiếp tục tìm giải pháp, chia sẻ, trao đổi thông tin về xây dựng môi trường đầu tư thuận lợi, thúc đẩy doanh nghiệp phát triển, đưa ra những cơ chế chính sách linh hoạt, áp dụng chuyển đổi số vào quản lý điều hành... Các cấp, các ngành của Lạng Sơn coi đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên rà soát, phân tích từng chỉ số thành phần để có giải pháp nâng cao chỉ số PCI, phấn đấu trong giai đoạn 2021 - 2025, PCI của Lạng Sơn nằm trong nhóm khá của cả nước.

Bí thư Tỉnh ủy Lạng Sơn nhấn mạnh, sẽ chỉ đạo đẩy mạnh cải cách hành chính, trọng tâm là thủ tục hành chính; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết xử lý nghiêm cán bộ có hành vi nhũng nhiễu doanh nghiệp. Các doanh nghiệp, nhà đầu tư cần tích cực, chủ động phối hợp với các ngành liên quan tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh lành mạnh, hiệu quả, phấn đấu để Lạng Sơn trở thành điểm sáng trong thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, có môi trường đầu tư thuận lợi.

FINANCIAL INVESTMENT

LIQUID ASSET ONLINE PLATFORM, BANK
 SECURITIES ADOPTING EASY, BIDDING
 NONBANK NEW CUSTODIAN PLATFORM

LEARN MORE

CÀ MAU TẠO “THỜI NAM CHÂM” ĐỂ THU HÚT ĐẦU TƯ

Cà

Những năm gần đây, tỉnh Cà Mau tập trung đẩy mạnh công tác cải cách hành chính (CCHC) và có nhiều sáng kiến, đột phá như: thành lập Trung tâm Xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp; triển khai ứng dụng Zalo vào giải quyết thủ tục hành chính; triển khai thực hiện đề án thí điểm xe ô tô công tập trung của các đơn vị cấp tỉnh; thực hiện giải quyết thủ tục hành chính “phi địa giới hành chính” và đặc biệt là thành lập Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau đi vào hoạt động, tình kỳ vọng sẽ góp phần cải thiện, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI). Và kết quả đạt được là rất quan trọng.

Ông Hồ Chí Linh, Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau cho biết, khi trung tâm ra đời đã tạo nhiều thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Qua đó, họ có niềm tin tốt hơn vào cơ quan hành chính nhà nước. Thấy được hiệu quả, các tỉnh khác trong cả nước cũng đến tham quan, học hỏi mô hình Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau. Khi lãnh đạo Trung ương đến khảo sát, tham quan cũng đánh giá cao sự đột phá của tỉnh.

Kết quả PCI năm 2019, đánh dấu 4 năm liên tục PCI của tỉnh Cà Mau có những chuyển biến tích cực về thứ hạng và điểm số so với cả nước. Tuy nhiên, chỉ số PCI của tỉnh vẫn còn những mặt hạn chế như: còn 4/10 chỉ số thành phần PCI năm 2019 thấp hơn so với điểm trung vị cả nước. Trong suốt thời gian qua, trên cương vị Chủ tịch UBND tỉnh và nay là Bí thư Tỉnh ủy Cà Mau, ông Nguyễn Tiến Hải rất tâm huyết, dành nhiều thời gian và chỉ đạo quyết liệt trong việc CCHC và nâng cao chỉ số PCI.

Mới đây, tại hội nghị tổng kết chương trình tổng thể CCHC, giải pháp cải thiện chỉ số CCHC, chỉ số PCI, ông Nguyễn Tiến Hải, Bí thư Tỉnh ủy Cà Mau, đánh giá công tác CCHC thời gian qua có nhiều sáng kiến, đột phá.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư. Đây là một trong những khâu đột phá phát triển được xác định trong Báo cáo Chính trị Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Cà Mau lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Tuy nhiên, kết quả đạt được chưa thể hài lòng, chỉ số CCHC, chỉ số PCI dù có nâng lên nhưng vẫn còn chậm.

Định hướng trong thời gian tới, ông Nguyễn Tiến Hải cho rằng, giải pháp trọng tâm là tập trung vào vấn đề con người, đề cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu: với tinh thần trách nhiệm, dám nghĩ dám làm và dám chịu trách nhiệm; năng động và đeo bám. Phải có cơ chế khách quan, thưởng, phạt rõ ràng.

Bên cạnh đó, tập trung tháo gỡ những rào cản nhằm tạo môi trường thuận lợi, minh bạch cho hoạt động của người dân và doanh nghiệp; xây dựng chính quyền điện tử và chuyển đổi số theo tinh thần 4.0; tạo độ mở thông thoáng, gần gũi với người dân, doanh nghiệp; từng bước nâng cao tỷ lệ giao dịch trực tuyến trong các cơ quan hành chính nhà nước. Tập trung tuyên truyền pháp luật, cải cách hành chính cho người dân và doanh nghiệp; để người dân và doanh nghiệp biết đồng hành trong cải thiện chỉ số cách hành chính và chỉ số PCI.

Trong nhiệm kỳ mới, tỉnh Cà Mau xác định 1 trong 3 khâu đột phá là đẩy mạnh CCHC, tạo môi trường thuận lợi để thu hút đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh. Trọng tâm là tạo chuyển biến mạnh mẽ hơn trong cải cách thủ tục hành chính; sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức kỷ cương, trách nhiệm, tận tụy, chuyên nghiệp.

Theo [Báo Sài Gòn Giải phóng](#)

LÂM ĐỒNG: DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN GÓP PHẦN NÂNG CAO CHỈ SỐ CẠNH TRANH CẤP TỈNH



Trong thời gian qua, Lâm Đồng là một trong những địa phương thực hiện mạnh mẽ ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhằm cải cách hành chính, tạo môi trường làm việc hiện đại, chuyên nghiệp, xây dựng chính quyền hiệu lực, hiệu quả hơn, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

Sử dụng dịch vụ công trực tuyến là bước tiến mới trong cải cách thủ tục hành chính, giúp người dân, doanh nghiệp có thể giải quyết thủ tục hành chính ở mọi lúc, mọi nơi, không phụ thuộc địa giới hành chính, tiết kiệm chi phí và thời gian, tăng tính công khai, minh bạch của thủ tục hành chính. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) cũng xác định việc triển khai dịch vụ công trực tuyến là một trong những nội dung quan trọng để đánh giá chất lượng điều hành kinh tế của địa phương, liên quan trực tiếp đến 4 tiêu chí thành phần của chỉ số PCI (Giá nhập thị trường; Chi phí thời gian; Chi phí không chính thức và Cạnh tranh bình đẳng).

Chính vì vậy, UBND tỉnh đã tập trung chỉ đạo, ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến của tỉnh, phân công nhiệm vụ cụ thể trong năm 2020 cho từng sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã, đồng thời Lâm Đồng đã xây dựng lộ trình tích hợp dịch vụ công trực tuyến của tỉnh lên Cổng dịch vụ công quốc gia. Những nỗ lực trên đã góp phần cải thiện chỉ số PCI của tỉnh qua các năm (năm 2016 xếp hạng 51/63 tỉnh, thành, năm 2019 xếp hạng 22/63 tỉnh, thành). Chỉ số hài lòng của người dân và doanh nghiệp cũng tăng dần qua mỗi năm.

Có thể thấy rằng dù đã có nhiều nỗ lực cũng như những sự thay đổi lớn theo chiều hướng tích cực, việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh vẫn còn mặt hạn chế, chưa đạt được như mong muốn.

Một trong những nguyên nhân chính là tỉnh chưa tận dụng được hạ tầng công nghệ thông tin dùng chung trong cung cấp dịch vụ công. Một số bộ, ngành trung ương như Tài chính, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư... đã xây dựng dịch vụ công cho các địa phương thực hiện và đã hình thành được các cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Tuy nhiên, việc kết nối, chia sẻ thông tin với hệ thống của tỉnh còn hạn chế nên chưa tận dụng được những dữ liệu điện tử đã hình thành và phải tốn chi phí cho việc hình thành thông tin điện tử của từng dịch vụ công riêng lẻ. Ngoài ra, hạ tầng công nghệ thông tin ở một số đơn vị cấp xã chưa đáp ứng yêu cầu triển khai dịch vụ công trực tuyến.

Có thể thấy rõ, để nâng cao sức cạnh tranh của địa phương cần phải tập trung triển khai nâng cấp hạ tầng, nền tảng dùng chung; thường xuyên rà soát hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, kịp thời nâng cấp, trang bị mới các thiết bị cần thiết để duy trì việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là đối với các đơn vị cấp xã. Triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung cấp tỉnh để kết nối, chia sẻ thông tin giữa các hệ thống, sẵn sàng cho việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

Để đạt hiệu quả trong triển khai dịch vụ công trực tuyến, bên cạnh nỗ lực của cơ quan nhà nước cần phải có sự tương tác của người dân và doanh nghiệp.

Do đó cần tăng cường hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến bằng nhiều hình thức: xây dựng tài liệu và video hướng dẫn đăng trên Cổng dịch vụ công của tỉnh; phát tờ rơi tuyên truyền; bố trí trang thiết bị và hướng dẫn trực tiếp tại Bộ phận một cửa các cấp. Xây dựng kênh tương tác cho phép người dân và doanh nghiệp đánh giá chất lượng cung cấp dịch vụ công, hỗ trợ giải đáp thắc mắc trong thực hiện dịch vụ công.

Dựa trên kết quả đánh giá của người dân và doanh nghiệp, Tỉnh thường xuyên rà soát, điều chỉnh nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến. Quan tâm xây dựng các phương án hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh thực hiện các dịch vụ công trực tuyến hoặc lồng ghép nội dung này trong các kế hoạch triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030.

Có thể khẳng định, việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua đã được người dân và doanh nghiệp đồng tình và đánh giá cao.

Để việc thực hiện dịch vụ công trực tuyến ngày càng được mở rộng, với tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến phát sinh hồ sơ và số hồ sơ giao dịch ngày càng tăng cao, tỉnh cần thực hiện đồng bộ các giải pháp nêu trên nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tạo thêm lòng tin của người dân, doanh nghiệp, góp phần nâng hạng chỉ số cạnh tranh của tỉnh.

Theo [Báo Lâm Đồng](#)





HÒA BÌNH: “GIẢI BÀI TOÁN” CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ KINH DOANH

Trong nhiều năm qua, lãnh đạo tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương của Hòa Bình đã quan tâm chỉ đạo việc thúc đẩy năng lực cạnh tranh của tỉnh. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh đã tham gia tích cực vào vấn đề này. Do vậy, việc cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh của tỉnh có sự tiến bộ liên tục, điểm số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tăng dần trong 4 năm liên tiếp, năm 2019 nằm trong nhóm điều hành khá. Tuy nhiên, trong bức tranh chung về năng lực cạnh tranh của cả nước, thứ hạng của tỉnh vẫn còn khá thấp (đứng thứ 48/63 tỉnh, thành phố), trong khi tiềm năng, không gian cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh còn rất lớn.

“Trong sự nghiệp phát triển, tỉnh Hòa Bình có địa chính trị, địa kinh tế thuận lợi, đặc biệt là vị trí quan trọng tiếp giáp Thủ đô Hà Nội, thuận lợi kết nối với vùng trọng điểm kinh tế phía Bắc. Tỉnh có tiềm năng rất lớn về phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ với các đặc sản có tiếng. Cùng với đó là không gian phát triển du lịch, dịch vụ lý tưởng, Hòa Bình hoàn toàn có thể trở thành “bếp ăn” của Thủ đô, nhất là điểm đến cuối tuần của người dân Hà Nội và các trung tâm kinh tế phía Bắc. Song song với đó là tiềm năng phát triển công nghiệp, trong bối cảnh dịch chuyển rất lớn của dòng vốn đầu tư từ các địa phương khác do quá tải về môi trường, không gian phát triển.

Do vậy, Hòa Bình có cơ hội rất lớn đón nhận làn sóng đầu tư mới để trở thành trung tâm phát triển trong khu vực, có thể trở thành cơ sở hậu cần, nghỉ dưỡng quan trọng đối với phát triển kinh tế.

Có thể nói, Hòa Bình có lợi thế lớn, đang đứng trước yêu cầu có sự phát triển đột phá hơn về năng lực cạnh tranh, môi trường kinh doanh để thu hút dòng vốn đầu tư mới”. Đó là khẳng định của ông Vũ Tiến Lộc, Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) khi đánh giá về tiềm năng, cơ hội phát triển của tỉnh.

Để cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo thể chế hóa các chính sách, pháp luật phù hợp điều kiện thực tế của tỉnh theo hướng hiện đại, đồng bộ, hội nhập, trọng tâm là tạo lập môi trường cạnh tranh bình đẳng, minh bạch, thuận lợi. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, đặc biệt là cải cách thủ tục hành chính.

Ngay từ đầu năm 2020, UBND tỉnh đã có Quyết định số 97/QĐ-UBND, ngày 16/1/2020 ban hành Kế hoạch tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh Hòa Bình năm 2020, định hướng đến năm 2021, trong đó giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan có liên quan thực hiện các giải pháp để nâng cao chỉ số PCI theo lĩnh vực do ngành mình quản lý.

Xác định công tác quy hoạch là “chìa khóa” để thu hút đầu tư, UBND tỉnh coi trọng chỉ đạo rất ráo vấn đề này. Với sự chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, sự vào cuộc có trách nhiệm của nhiều sở, ngành, địa phương, việc cải thiện môi trường kinh doanh, thu hút đầu tư vào tỉnh đã có sự chuyển biến.

Theo [Báo Hòa Bình](#)

BẮC GIANG: NÂNG HẠNG CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH: QUYẾT LIỆT, RÕ TRÁCH NHIỆM



Năm 2019, chỉ số PCI của tỉnh Bắc Giang chỉ đứng thứ 40/63 tỉnh thành, giảm 4 bậc so với năm 2018 và 10 bậc so với năm 2017. Trước thực trạng đó, năm nay, tỉnh chỉ đạo các sở, ngành liên quan, các huyện, thành phố có giải pháp để tăng điểm các chỉ số thành phần như chi phí gia nhập thị trường, tiếp cận đất đai, chi phí thời gian... Qua đó từng bước cải thiện môi trường đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển.

PCI là chỉ số đánh giá và xếp hạng chính quyền tỉnh về chất lượng điều hành kinh tế và xây dựng môi trường kinh doanh nhằm thuận lợi cho phát triển doanh nghiệp. Chỉ số này có 10 chỉ số thành phần, trong đó chỉ số chi phí gia nhập thị trường do Sở Kế hoạch và Đầu tư (KH&ĐT) chủ trì là một trong những chỉ số bị giảm điểm trong năm vừa qua. Ông Nguyễn Cường, Phó Giám đốc Sở cho biết: “Ngay từ đầu năm, Sở giao cho Phòng Đăng ký kinh doanh điều chỉnh thời gian xử lý hồ sơ. Đối với thủ tục hành chính (TTHC) trong việc đăng ký thành lập mới doanh nghiệp, thời gian thực hiện không quá 3 ngày làm việc sau khi Sở nhận được hồ sơ hợp lệ, rút ngắn so với thời điểm đầu năm ngoái khoảng 4 ngày. Trường hợp doanh nghiệp có hồ sơ bảo đảm, Sở cấp đăng ký thành lập doanh nghiệp ngay trong ngày”.

Bên cạnh đó, Sở KH&ĐT phối hợp chặt chẽ với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh sử dụng con dấu thứ 2 để giải quyết hồ sơ theo nguyên tắc 5 tại chỗ “Tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, đóng dấu, trả kết quả ngay” tại Trung tâm với hơn 400 hồ sơ.

Đồng thời tham mưu cho UBND tỉnh thử nghiệm thẩm định dự án đầu tư theo hình thức họp trực tiếp tại Văn phòng UBND tỉnh nhằm rút ngắn thời gian thẩm định dự án xin chấp thuận chủ trương đầu tư. Sở KH&ĐT phối hợp với Cục Thuế tỉnh, các chi nhánh ngân hàng thương mại cấp mã số thuế, tài khoản ngân hàng, tạo điều kiện tối đa cho doanh nghiệp hoạt động ngay sau khi cấp đăng ký kinh doanh.

Tương tự, Sở Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) là đơn vị đầu mối đã thực hiện nhiều biện pháp để phấn đấu nâng điểm chỉ số tiếp cận đất đai. Đây là chỉ số quan trọng giúp doanh nghiệp sớm được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (QSDĐ), mặt bằng để đầu tư kinh doanh.

Theo đó, Sở đã rút ngắn thời gian cấp giấy chứng nhận QSDĐ cho doanh nghiệp từ 37,5 ngày xuống còn 15 ngày theo chỉ đạo của tỉnh; thời gian thực hiện thủ tục đăng ký biến động QSDĐ, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất trong trường hợp chuyển nhượng hiện nay xuống 10 ngày...

Đối với chỉ số chi phí thời gian, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh tích cực kiểm tra, giám sát công chức một cửa hướng dẫn, giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp, bảo đảm chất lượng, tiến độ và trả kết quả đúng quy định. Tỷ lệ hồ sơ tiếp nhận, giải quyết qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 tăng so với kế hoạch.

Theo kế hoạch, năm nay Bắc Giang phấn đấu nâng hạng chỉ số PCI tăng ít nhất 10 bậc so với năm 2019, đứng vị trí 30/63 toàn quốc. Để đạt được mục tiêu đề ra, từ đầu năm đến UBND tỉnh đã tổ chức các hội nghị quy mô rộng để tuyên truyền, quán triệt chủ trương của tỉnh.

Chỉ đạo rõ trách nhiệm của từng đơn vị đầu mối, đơn vị chủ trì, đơn vị phối hợp để thực hiện 128 chỉ tiêu, nhóm chỉ tiêu cụ thể. Ví như Thanh tra tỉnh được giao chủ trì chỉ số chi phí không chính thức; Văn phòng UBND tỉnh chủ trì chỉ số tính năng động và tiên phong của lãnh đạo tỉnh; Sở KH&ĐT chủ trì chỉ số tính minh bạch, dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp; chi phí gia nhập thị trường...

Theo đó, các sở, ngành, địa phương xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể theo hướng tăng cường đối thoại với doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt, hỗ trợ giải quyết khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động gắn với kiểm tra.

Bên cạnh đó, tỉnh xây dựng bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành, địa phương. Sở KH&ĐT đã phát phiếu cho hơn 3 nghìn doanh nghiệp, người dân để lấy ý kiến đánh giá về chất lượng điều hành của các cơ quan nhà nước, qua đó kịp thời điều chỉnh, góp phần nâng hạng chỉ số PCI của tỉnh.

Năm nay, Chủ tịch UBND tỉnh đã quyết định thành lập Ban chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện các giải pháp nâng hạng chỉ số PCI; thành lập Tổ công tác đặc biệt trực tiếp giúp Chủ tịch UBND tỉnh tiếp nhận và xử lý thông tin phản ánh của doanh nghiệp, nhà đầu tư về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động. Nhờ đó, công tác cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh đã có nhiều chuyển biến tích cực. Tỷ lệ hồ sơ, thủ tục hành chính quá hạn giảm đáng kể. Nhiều tồn tại, vướng mắc kéo dài được các sở, ngành tập trung giải quyết dứt điểm.

Theo [Báo Bắc Giang](#)



SƠN LA: NỖ LỰC CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ KINH DOANH



Với quyết tâm cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, thúc đẩy thu hút nguồn lực đầu tư, Sơn La đã thực hiện đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện, thành phố và cấp sở, ngành (DDCI). Sau một năm thực hiện, những tác động của đánh giá DDCI tới môi trường kinh doanh của tỉnh đã có nhiều thay đổi tích cực.

Đối với cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), UBND tỉnh đã thành lập các tổ công tác chuyên trách chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh; các sở, ngành và địa phương đã thành lập các tổ công tác, tổ giúp việc PCI, DDCI của các cơ quan, đơn vị; tổ chức chương trình hội thảo, đào tạo, chia sẻ kinh nghiệm, kiến thức về PCI, DDCI, nâng cao nhận thức của toàn thể cán bộ công chức, viên chức và cộng đồng doanh nghiệp. Thành lập, kiện toàn Tổ công tác thực hiện kế hoạch nâng cao DDCI do đồng chí Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm tổ trưởng, thành viên là lãnh đạo các sở, ngành liên quan và các địa phương trong toàn tỉnh.

Nhờ đó, đã từng bước hoàn thiện thể chế, chính sách, cải cách thủ tục hành chính, gắn với đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, góp phần tiết kiệm thời gian, cắt giảm chi phí và nâng cao tính công khai minh bạch, đồng thời tăng cường sự giám sát trực tiếp của người dân khi người dân, doanh nghiệp thực hiện các thủ tục hành chính. Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại 12 huyện, thành phố và các xã, phường đã từng bước liên thông giải quyết các thủ tục hành chính. Kết quả khảo sát và xếp hạng DDCI năm 2019 của 20 sở, ngành và 12 huyện, thành phố cho thấy, điểm số giữa các vị trí xếp hạng không có sự cách biệt đáng kể.

Với những thông tin minh bạch, DDCI là công cụ quan trọng, vừa tạo áp lực, vừa tạo động lực để thay đổi tích cực môi trường kinh doanh, thu hút đầu tư đối với cộng đồng kinh doanh.

Ông Nguyễn Tiến Dương, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh, cho biết: Năm 2019, Sở Tài nguyên và môi trường đứng thứ 15/20 bảng xếp hạng DDCI các sở, ngành. Để khắc phục những tồn tại hạn chế trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, năm 2020, Sở đã triển khai nhiều giải pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của đơn vị, đặc biệt là cải thiện hỗ trợ doanh nghiệp. Trong năm, đã tổ chức 2 cuộc đối thoại trực tiếp với các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh và đã trả lời giải đáp những khó khăn, vướng mắc để tháo gỡ cho các doanh nghiệp về lĩnh vực tài nguyên và môi trường. Hướng dẫn hơn 60 tổ chức, doanh nghiệp hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục về giao đất, thuê đất và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, các thủ tục về khai thác tài nguyên nước, khoáng sản, môi trường...

Năm 2020, với quyết tâm tạo chuyển biến tích cực về môi trường đầu tư kinh doanh và xếp hạng chỉ số PCI, điểm số và vị trí xếp hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp huyện, thành phố và cấp sở, ngành đã góp phần thúc đẩy cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh cho các thành phần kinh tế phát triển, mang lại lợi ích cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh, tạo môi trường kinh doanh và đầu tư thông thoáng, minh bạch hơn cho các chủ cơ sở sản xuất; tăng niềm tin vào hệ thống chính quyền, nhằm phát triển kinh tế - xã hội một cách bền vững.

QUẢNG NAM: TỪ “NỀN HÀNH CHÍNH QUẢN LÝ” SANG “NỀN HÀNH CHÍNH PHỤC VỤ”

Tỉnh Quảng Nam hiện đang ở vị trí thứ 6 trong 63 tỉnh, thành phố về chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và là một trong số 10 địa phương của cả nước thuộc Nhóm điều hành tốt liên tục 5 năm liền. Quảng Nam đang có những giải pháp mạnh mẽ trong cải thiện thứ bậc về chỉ số PCI, hướng đến xây dựng “nền hành chính phục vụ”.

Ông Phạm Quốc Hùng, Phó Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Quảng Nam cho rằng, chỉ số hài lòng của doanh nghiệp vào nền hành chính công của tỉnh Quảng Nam được cải thiện rất nhiều: “Việc hỗ trợ doanh nghiệp, cơ quan công quyền ngày càng hướng tới chuyên nghiệp hơn. Về những thủ tục hành chính, công khai thông tin, minh bạch, ví dụ như: đấu giá, đấu thầu, qui hoạch, thủ tục về đất đai rất tích cực, tạo điều kiện cho doanh nghiệp”.

Đổi mới tư duy từ nền “hành chính quản lý” sang “nền hành chính phục vụ” là quyết tâm mạnh mẽ của tỉnh Quảng Nam trong cải cách hành chính. Thể hiện rõ nhất là tỉnh này đã thành lập và đưa vào vận hành Trung tâm Hành chính công và xúc tiến đầu tư, các Trung tâm hành chính công thành phố Tam Kỳ, thành phố Hội An và thị xã Điện Bàn.

Trước thềm Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XXII nhiệm kỳ 2020- 2025, tỉnh Quảng Nam khai trương Trung tâm điều hành thông minh (IOC). Đây là trung tâm tích hợp tất cả nguồn thông tin, dữ liệu trên tất cả các lĩnh vực của địa phương được liên thông 4 cấp. Trung tâm còn là nơi ghi nhận và chuyển về các cơ quan chức năng xử lý những kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp. Người dân có thể giám sát quá trình tiếp nhận, xử lý kiến nghị cho đến khi có kết quả cuối cùng. Ông Đặng Phong, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Nam cho biết, tất cả các giải pháp nhằm cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, phục vụ tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp.

Riêng lĩnh vực hỗ trợ doanh nghiệp cải cách rất mạnh. Việc cấp phép đăng ký kinh doanh cho doanh nghiệp hiện nay rút ngắn xuống còn 2 ngày. Theo đó, các thủ tục khác về tiếp cận đất đai, các thủ tục hành chính khác đều định hướng giảm dần về thời gian. Sắp tới, Quảng Nam đổi mới phương pháp xúc tiến đầu tư, cử các đoàn công tác tự đến các doanh nghiệp tiềm năng để giới thiệu và mời gọi về. Doanh nghiệp ngồi ở nhà cũng có thể tiếp cận được thông tin.

Mặc dù tỉnh Quảng Nam đã nỗ lực cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, tuy nhiên vẫn còn những hạn chế, rào cản khiến doanh nghiệp chưa thật sự hài lòng. Đó là thái độ làm việc ở cấp cơ sở, đặc biệt là cấp huyện trong việc triển khai chính sách.

Mục tiêu của tỉnh Quảng Nam là xây dựng môi trường kinh doanh thông thoáng, minh bạch, năng động và thuận lợi cho doanh nghiệp. UBND tỉnh Quảng Nam đề nghị các sở, ngành địa phương xin lỗi tổ chức, cá nhân bằng văn bản nếu chậm trễ trong giải quyết thủ tục hành chính.

Ông Lê Trí Thanh, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Nam khẳng định, lãnh đạo tỉnh duy trì thường xuyên các cuộc đối thoại doanh nghiệp bằng nhiều hình thức như: tiếp doanh nghiệp hằng tháng, gặp gỡ, đối thoại doanh nghiệp định kỳ hoặc theo từng ngành, lĩnh vực: “Mặc dù, Quảng Nam đã được đánh giá là một trong những địa phương có chỉ số năng lực cạnh tranh thuộc nhóm dẫn đầu các nhóm tốt, nhưng mà vẫn còn tình trạng trả hồ sơ nhiều lần. Hướng dẫn thủ tục chưa tốt, đây là khâu yếu được tập trung khắc phục. Tinh thần làm việc của cán bộ công chức cần phải được chấn chỉnh, cải thiện tốt hơn”./.

ĐỒNG NAI: CHUẨN BỊ CÁC ĐIỀU KIỆN ĐÓN "SÓNG" FDI

Trong năm 2021 và những năm tiếp theo, Đồng Nai được các doanh nghiệp đánh giá là miền đất hứa cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước trên các lĩnh vực. Tuy nhiên, muốn đón được các dòng vốn đầu tư, tỉnh chuẩn bị sẵn các điều kiện cần và đủ.

Hiện nay, đất dành cho phát triển công nghiệp của Đồng Nai đã gần hết. Một số khu công nghiệp còn đất cho thuê nhưng đều là diện tích nhỏ, không đáp ứng được yêu cầu của nhiều tập đoàn có vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI). Thời gian qua, nhiều doanh nghiệp FDI đến tỉnh tìm thuê diện tích 5-10ha đất trở lên để làm nhà xưởng sản xuất nhưng rất khó tìm. Do đó, các doanh nghiệp trên buộc phải đến các tỉnh, thành lân cận như: Bình Dương, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Thuận để đầu tư. Theo đó, Đồng Nai mất đi các cơ hội thu hút dòng vốn FDI chất lượng cao.

Chủ tịch UBND tỉnh Cao Tiến Dũng cho biết: "Đồng Nai xác định giai đoạn 5 năm tới vẫn tập trung phát triển công nghiệp. Tỉnh đang gấp rút tiến hành thành lập mới 3 khu công nghiệp và mở rộng những khu công nghiệp đã được Chính phủ phê duyệt để có đất cho các doanh nghiệp thuê. Bên cạnh đó, UBND tỉnh yêu cầu các địa phương đưa vào quy hoạch sử dụng đất cấp huyện giai đoạn 2021- 2030 khoảng 6,5 ngàn ha đất công nghiệp để triển khai thực hiện". Cũng theo Chủ tịch UBND tỉnh, các công trình hạ tầng giao thông lớn của quốc gia, vùng, tỉnh được xây dựng và kết nối đưa vào khai thác, trong tương lai sẽ giúp Đồng Nai thu hút được nhiều dòng vốn FDI chất lượng vào công nghiệp và các lĩnh vực khác.

Trên những lĩnh vực khác, cũng cần có quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất rõ ràng, đồng nhất các quy hoạch xây dựng, quy hoạch ngành tạo thuận lợi cho doanh nghiệp FDI đầu tư vào có thể triển khai nhanh dự án. Doanh nghiệp FDI thực hiện dự án nhanh để đưa vào hoạt động sẽ đóng góp lớn cho tăng trưởng kinh tế của tỉnh cũng như cả nước.

Trước khi có ý định đầu tư vào tỉnh, thành nào, các doanh nghiệp FDI đều tìm hiểu rất kỹ môi trường đầu tư ở nơi đó và thường tham khảo chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh được Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đánh giá, xếp hạng hằng năm. Năm 2019, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Đồng Nai tăng 3 bậc, xếp 23/63 tỉnh, thành phố trên cả nước, nhưng vẫn thấp hơn những địa phương lân cận là Thành phố Hồ Chí Minh, Bà Rịa - Vũng Tàu, Bình Dương, Bình Thuận, Lâm Đồng. Tuy đã có sự cải thiện theo hướng tốt lên trong môi trường đầu tư song tỉnh vẫn cần có những cải cách để đơn giản và rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính tạo thuận lợi cho doanh nghiệp.

Giám đốc Sở KH-ĐT Hồ Văn Hà cho biết: "Trong năm 2021, giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế năng động, bền vững là tập trung rà soát, tháo gỡ những điểm nghẽn cản trở phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tỉnh sẽ ưu tiên vốn, nhân lực để làm hạ tầng giao thông, đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư". Theo bảng xếp hạng năng lực cạnh tranh cấp tỉnh năm 2019, Đồng Nai còn một số chỉ số thành phần, điểm số thấp là: chi phí không chính thức, tính năng động của chính quyền tỉnh, tiếp cận đất đai, cạnh tranh bình đẳng. Kết quả trên là bằng tham khảo để tỉnh có những chỉ đạo kịp thời, rà soát lại những hạn chế, vướng mắc, đưa ra giải pháp điều hành tạo ra môi trường kinh doanh tốt hơn nhằm hoàn thành các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội trong năm 2021 và giai đoạn 2021-2025.



QUẢNG BÌNH QUYẾT TÂM ĐẨY NHANH TIẾN TRÌNH XÂY DỰNG CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ

Với vai trò là đối tác chiến lược về Viễn thông-CNTT, trong những năm qua, Tập đoàn VNPT đã tập trung đầu tư nguồn lực về công nghệ, tài chính và nguồn nhân lực để sát cánh cùng chính quyền các cấp của Quảng Bình xây dựng một hạ tầng cơ sở Viễn thông-CNTT đủ mạnh để đáp ứng các yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Cho đến thời điểm này, Quảng Bình đã có một nền tảng gồm hạ tầng Viễn thông-CNTT, hệ thống các giải pháp CNTT và các điều kiện cần thiết để đảm bảo triển khai nhiều chương trình, dự án, đề án về phát triển viễn thông, CNTT, xây dựng đô thị thông minh, chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số, xã hội số, kinh tế số...

Sau khi ký kết thỏa thuận hợp tác giai đoạn 2015-2020 với UBND tỉnh Quảng Bình, VNPT đã nỗ lực, tích cực triển khai toàn diện các hạng mục hợp tác. Trong đó, triển khai xây dựng chính quyền điện tử là nhiệm vụ được ưu tiên hàng đầu. Cùng với đó, hệ thống Một cửa điện tử được xem là dấu mốc quan trọng được triển khai từ năm 2016 tại TP. Đồng Hới, đến nay, đã được triển khai đến 100% các huyện, thị xã, thành phố và 151/151 xã, phường, thị trấn trên toàn tỉnh, kết nối liên thông với Cổng dịch vụ công quốc gia, sẵn sàng cho việc triển khai các dịch vụ công mức độ 3, 4...

Một trong những hạng mục quan trọng mà VNPT đã dốc sức hợp tác triển khai tại Quảng Bình trong những tháng qua, đó là xây dựng Trung tâm điều hành thông minh (IOC).

IOC được ví như “bộ não số” của một tỉnh với khả năng tích hợp dữ liệu và các hệ thống sẵn có cùng các phần mềm điều khiển trung tâm, cung cấp cho lãnh đạo chính quyền cái nhìn toàn diện về các hoạt động đang diễn ra trên địa tỉnh. IOC Quảng Bình được trang bị đầy đủ các hạng mục thiết bị quan trọng như hệ thống màn hình ghép, phần mềm lõi tích hợp các hệ thống thông tin... cho khả năng giám sát và quản lý từ cấp tổng quan đến chi tiết từng tình huống, như các chỉ tiêu đánh giá về tình hình kinh tế-xã hội, giám sát trực quan trên bản đồ số, tình hình chất lượng dịch vụ y tế, việc xử lý phản ánh về bất cập đô thị, camera trí tuệ nhân tạo giám sát đô thị trực tiếp, quản lý thủ tục cấp phép xây dựng, tình hình giải quyết dịch vụ hành chính công...

Cùng lễ khai trương IOC Quảng Bình, sự kiện công bố hệ thống thông tin Một cửa điện tử và Cổng dịch vụ công tỉnh Quảng Bình cho thấy quyết tâm cao, sự quan tâm và chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Tỉnh đối với kế hoạch đẩy nhanh tiến độ triển khai các hạng mục, dự án để thực hiện mục tiêu đưa tỉnh Quảng Bình trở thành đơn vị đi đầu về ứng dụng CNTT trong các tỉnh/thành phố trên cả nước. Điều này chắc chắn sẽ tiếp tục mang lại nhiều giá trị hơn cho người dân và doanh nghiệp, qua đó giữ vững, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, hướng tới nâng cao hơn nữa chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI và chỉ số ICT Index.

Lãnh đạo UBND tỉnh Quảng Bình đánh giá cao những kết quả mà thỏa thuận hợp tác với VNPT mang lại trong giai đoạn 2015-2020, đặc biệt là việc ứng dụng hiệu quả CNTT vào hoạt động quản lý nhà nước, tạo môi trường làm việc hiện đại, minh bạch, phục vụ tốt hơn cho cải cách hành chính, nâng cao năng lực của bộ máy chính quyền.

Những năm gần đây, Chính phủ, các Bộ ngành Trung ương, các tỉnh, thành phố trong cả nước đang hết sức chú trọng việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động điều hành, hướng tới xây dựng Chính phủ điện tử.

Theo Chủ tịch Tập đoàn VNPT Phạm Đức Long: “Trong quá trình đồng hành với nhiều địa phương để xây dựng chính phủ điện tử, chúng tôi nhận ra rằng, các địa phương đi đầu thì đều có sự chỉ đạo sát sao của tập thể lãnh đạo Tỉnh.

Tại Quảng Bình, tập thể lãnh đạo Tỉnh đều rất quyết tâm, đồng lòng trong việc thúc đẩy triển khai các ứng dụng số nhằm đưa Tỉnh nhà trở thành một trong những địa phương đi đầu trong việc đẩy mạnh ứng dụng CNTT vào hoạt động điều hành”.

Với năng lực, kinh nghiệm của mình, Tập đoàn VNPT cam kết sẽ tiếp tục huy động đội ngũ cán bộ, chuyên gia tốt nhất, bắt tay ngay vào việc triển khai thực hiện các kế hoạch đã được thống nhất để đảm bảo việc hợp tác giữa hai bên hiệu quả, thiết thực, để đảm bảo cung cấp cho Quảng Bình những giải pháp phù hợp với định hướng phát triển của Chính phủ và điều kiện đặc thù cũng như mức độ phát triển của địa phương.

Theo [VNMedia](#)



NỖ LỰC CẢI THIỆN MÔI TRƯỜNG ĐẦU TƯ TẠI BÌNH PHƯỚC



Nằm trong vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, Bình Phước có nhiều lợi thế để thu hút đầu tư và phát triển các dự án quy mô lớn, góp phần thúc đẩy phát triển nền kinh tế - xã hội của tỉnh. Cùng với nhiều chính sách ưu đãi và mời gọi nhà đầu tư tâm cỡ, tỉnh Bình Phước đang nỗ lực cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh (PCI) để đón những làn sóng đầu tư mới

Tỉnh có 13 khu công nghiệp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, phần lớn là quỹ đất sạch thuận lợi cho phát triển công nghiệp; hệ thống cơ sở hạ tầng các khu, cụm công nghiệp ngày càng hoàn thiện, là cơ hội để thu hút các dự án đầu tư nước ngoài (FDI).

Năm 2020, Bình Phước có tốc độ tăng trưởng kinh tế ước đạt 7,51%, thuộc nhóm khá cao, đứng thứ 5 so với cả nước; có 21/24 chỉ tiêu kinh tế - xã hội đạt và vượt kế hoạch đề ra. Bình Phước thu hút được 36 dự án FDI với vốn đăng ký 432 triệu USD, 120 dự án đầu tư trong nước với số vốn 12.000 tỷ đồng. Năm 2020 toàn tỉnh có 1.230 doanh nghiệp, 24 hợp tác xã được thành lập, huy động vốn đầu tư toàn xã hội đạt 24.915 tỷ đồng.

Đáng chú ý, tỉnh có nhiều công trình hiện đại được đầu tư xây dựng đưa vào hoạt động, như Khu đô thị mới thị xã Phước Long, Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Ký túc xá trường Chính trị tỉnh... đã tạo diện mạo đô thị khang trang cho tỉnh. Bình Phước cũng thu hút được 3 dự án theo hình thức đối tác công tư (PPP), dự án đầu tư có sử dụng đất với số vốn 2.859 tỷ đồng; tỷ lệ giải ngân đạt mức khá cao 95,37% kế hoạch đề ra.

Đặc biệt, Khu kinh tế cửa khẩu Hoa Lư đã thu hút 83 nhà đầu tư thực hiện các dự án, với tổng diện tích 1.719ha, trong đó có 38 doanh nghiệp hoạt động. Tính chung 11 tháng năm 2020, ước tính kim ngạch xuất nhập khẩu qua cửa khẩu Hoa Lư đã đóng góp vào ngân sách tỉnh 556,58 tỷ đồng, tăng 2.117% so với cùng kỳ, giúp tình hình thu ngân sách của tỉnh tiếp tục tăng trưởng ổn định.

Trong năm 2020, tỉnh Bình Phước tiến hành lựa chọn nhà thầu qua mạng với 100% các gói thầu. Qua đó tiếp tục xếp thứ 2 về tỷ lệ áp dụng đấu thầu qua mạng trong cả nước.

Nhờ đó, thời gian giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) cắt giảm còn 50% so với quy định, có 99% TTHC đạt dịch vụ công mức độ 4, hồ sơ tiếp nhận và giải quyết trực tuyến đạt 72% (tăng 42% so với năm 2019)

Tỉnh Bình Phước cũng hoàn thành phần mềm báo cáo kinh tế - xã hội, cập nhật số liệu vào Trung tâm IOC - được coi là kho dữ liệu khổng lồ hỗ trợ giám sát, điều hành thông qua các chỉ số trên các lĩnh vực, vừa tham gia kết nối Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, đẩy nhanh chuyển đổi số của chính quyền góp phần phục vụ lợi ích người dân, doanh nghiệp. Theo Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh Bình Phước, vướng mắc nhất hiện nay là khâu giải phóng mặt bằng do quy trình, thủ tục thực hiện phức tạp và người dân thiếu hợp tác. Đáng chú ý, 3 dự án lớn trong các khu công nghiệp Ledana, Hoa Lư và Vcom đang trong quá trình giải phóng mặt bằng, lập hồ sơ báo cáo đánh giá tác động môi trường.

Ngoài ra, thủ tục chuyển đổi dự án còn mất nhiều thời gian, việc quản lý dự án có vốn đầu tư trong nước về tiến độ đầu tư, ngành nghề đầu tư... vẫn còn gặp nhiều khó khăn, dẫn đến công tác quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp trong khu kinh tế chưa chặt chẽ, nên nhiều dự án triển khai thực hiện chậm tiến độ do chủ đầu tư chây ì.

Hiện tỉnh Bình Phước đang đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, cải cách hành chính và quản lý chuyên ngành kế hoạch và đầu tư. Sở KH-ĐT tỉnh đã tham mưu UBND xây dựng kế hoạch, phối hợp tổ chức Hội nghị phân tích đánh giá kết quả Chỉ số PCI năm 2019, đề xuất giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh tỉnh, để đón làn sóng đầu tư trong và ngoài nước cũng như chấp thuận triển khai Bộ chỉ số năng lực cạnh tranh trong giai đoạn 2020-2025.



THANH HÓA NỖ LỰC ĐÓN LÀN SÓNG ĐẦU TƯ MỚI

Mặc dù trong bối cảnh dịch bệnh COVID-19 hoành hành, tuy nhiên trong những tháng đầu năm 2020 tỉnh Thanh Hóa lại trở thành điểm sáng của cả nước trong thu hút các dự án.

Thành tựu đã được minh chứng bằng những nỗ lực trong suốt một thời gian dài của các cấp các ngành tại địa phương. Để có được kết quả ấy, ngoài việc biết chớp cơ hội, còn là sự đổi mới, phấn đấu, kiên trì mời gọi các nhà đầu tư của các ngành, các cấp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Điển hình, một trong những đơn vị có vai trò quan trọng trong mời gọi và thu hút các dự án đầu tư vào địa bàn là Ban Quản lý Khu Kinh tế Nghi Sơn và các Khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Bộ phận “một cửa” và các phòng tại đây đã thực hiện nghiêm túc chỉ “4 tăng, 2 giảm, 3 không” trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính. Cụ thể 4 tăng là: Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường công khai minh bạch trong giải quyết thủ tục hành chính; Tăng cường trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ; Tăng sự hài lòng cho người dân và doanh nghiệp. 2 giảm là: Giảm thời gian và giảm chi phí giải quyết thủ tục hành chính. 3 không là: Không phiền hà, sách nhiễu; Không yêu cầu bổ sung hồ sơ quá một lần; Không trễ hẹn.

Bên cạnh đó, đơn vị tiên phong này còn xây dựng hệ thống dữ liệu, tài liệu tuyên truyền, quảng bá về tiềm năng đầu tư vào tỉnh, được dịch thành 5 thứ tiếng: Anh, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc và Nga để phục vụ hoạt động đối ngoại, xúc tiến đầu tư. Đồng thời, thường xuyên trao đổi để triển khai thực hiện các thỏa thuận hợp tác, biên bản ghi nhớ giữa tỉnh Thanh Hóa với các địa phương của nước ngoài và tạo điều kiện tốt nhất để đón tiếp các nhà đầu tư đến tìm hiểu cơ hội đầu tư vào tỉnh.

Nhìn lại suốt một nhiệm kỳ vừa qua, giai đoạn 2015 – 2020 đã đánh dấu một bước tiến mới trong thu hút đầu tư với sự có mặt của nhiều tập đoàn quốc tế về lọc hóa dầu, sản xuất điện năng, sản xuất thép, hóa chất, vật tư y tế, may mặc, giấy da... đến tìm hiểu đầu tư vào tỉnh Thanh Hóa. Tháng 5-2019, hãng tàu CMA – CGM của Pháp đã mở chuyến tàu container quốc tế đầu tiên đến Cảng Nghi Sơn, đánh dấu thành công lớn về lĩnh vực cảng biển sau nhiều năm nỗ lực kêu gọi của tỉnh. Đây cũng chính là tiền đề để phát triển thêm nhiều tuyến vận tải quốc tế khi có nhiều hãng tàu lớn trên thế giới đã biết đến hệ thống cảng nước sâu tại Nghi Sơn. Hoạt động đối ngoại và xúc tiến đầu tư được tỉnh Thanh Hóa chú trọng, với nhiều đoàn công tác cấp tỉnh đến tận các nước để tổ chức các hội nghị xúc tiến, mời gọi cộng đồng doanh nghiệp các nước đầu tư về Thanh Hóa.

Tỉnh cũng đã có những hỗ trợ và tạo điều kiện tốt cho các doanh nghiệp, trong đó có doanh nghiệp FDI hoạt động sản xuất, kinh doanh và các nhà đầu tư quốc tế triển khai xây dựng nhiều dự án trên địa bàn tỉnh. Những dự án đầu tư đã triển khai trên thực tế đã tạo ra hiệu ứng tốt, tạo nên “thương hiệu” của Thanh Hóa về sự đồng hành và giúp đỡ các doanh nghiệp trong suốt quá trình đầu tư cũng như sản xuất, kinh doanh.

Với một vùng đất tiềm năng, Thanh Hóa có đầy đủ loại hình giao thông thuận lợi, đứng thứ 3 cả nước về dân số - nguồn lao động, thứ 5 cả nước về đất đai, thứ 7 Việt Nam về tốc độ phát triển doanh nghiệp, thứ 8 cả nước trong thu hút đầu tư nước ngoài... Vấn đề còn lại trong thu hút đầu tư vào tỉnh là cách làm và con người mà thôi.

Trong những giải pháp thu hút đầu tư thời gian tới, ngoài chú trọng phát triển hạ tầng đồng bộ, nhất là hạ tầng giao thông và hạ tầng các khu công nghiệp và khu kinh tế, còn phải chú trọng đến vấn đề liên kết vùng. Phát biểu tại Hội nghị Xúc tiến đầu tư tỉnh Thanh Hóa năm 2020 diễn ra tháng 6 vừa qua, TS.Vũ Tiến Lộc, Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) cho rằng, để có làn sóng đầu tư mới, Thanh Hóa nên thành lập một tổ công tác chuyên thực hiện mời gọi xúc tiến đầu tư ngay trong thời điểm này. Phải xây dựng được môi trường đầu tư lành mạnh, minh bạch, cải cách hành chính triệt để. Cần nhìn thẳng để triệt tiêu những việc làm gây phiền hà cho doanh nghiệp.

Mặt khác, tỉnh cần kịp thời tháo gỡ khó khăn trợ giúp doanh nghiệp trong cả thủ tục đầu tư cũng như những doanh nghiệp đã phát triển sản xuất lâu năm trên địa bàn. Việc thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp của các ngành trong tỉnh cũng cần có kế hoạch, tập trung, không nên có quá nhiều đoàn, đến nhiều lần làm ảnh hưởng đến sản xuất, kinh doanh. Chỉ làm tốt vấn đề trợ giúp và đồng hành cùng doanh nghiệp, khi tiếng lành đồn xa, chính là cách xúc tiến đầu tư hiệu quả nhất. Trong những năm qua, tỉnh đã có nhiều giải pháp để phát triển chỉ số PCI (năng lực cạnh tranh cấp tỉnh), tuy nhiên, lần xếp hạng mới nhất vào năm 2019, Thanh Hóa mới chỉ xếp thứ 24 cả nước.

Để cải thiện chỉ tiêu này, không chỉ có sự nỗ lực của cấp tỉnh, mà cần cả sự nỗ lực thực hiện từ phía cấp huyện, cấp sở, ngành của tỉnh. Khi các địa phương và các ngành làm tốt, chắc chắn năng lực cạnh tranh của tỉnh sẽ được nâng cao.

Nhiều chuyên gia còn cho rằng, hiện nay, trong thu hút đầu tư cần tranh thủ kêu gọi nhiều dự án theo hình thức đối tác công - tư (PPP). Bởi trên thực tế, vốn Nhà nước còn eo hẹp, chưa thực hiện được những công trình lớn, nhất là công trình hạ tầng. Cần tạo điều kiện và kêu gọi sự chung tay của các doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế tư nhân. Một yêu cầu khác được đặt ra, là muốn kêu gọi được nhiều dự án, tỉnh Thanh Hóa phải chủ động cũng như có định hướng phát triển nguồn nhân lực kỹ thuật cao để đáp ứng nhu cầu của các nhà đầu tư. Theo đó, cần có chiến lược đào tạo nguồn nhân lực vừa có trình độ chuyên môn tốt, vừa có tính kỷ luật cao; đồng thời phải tạo điều kiện để thu hút được những người giỏi từ trong và ngoài nước về làm việc.

Để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ thu hút đầu tư, hoạt động ngoại giao của tỉnh chắc chắn phải kết hợp hài hòa giữa ngoại giao chính trị với ngoại giao kinh tế, từ đó tăng cường mở rộng quan hệ thương mại, du lịch với bên ngoài. Nếu thực hiện tốt những nhiệm vụ trên, thì mục tiêu đưa Thanh Hóa đến năm 2025 thành một trong những tỉnh dẫn đầu cả nước và đến năm 2030 thành tỉnh công nghiệp là hoàn toàn khả thi.

Theo [Diễn đàn Doanh nghiệp](#)



HẢI PHÒNG: CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH SỞ, BAN, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG (DDCI): KHÔNG AI BỊ BỎ LẠI PHÍA SAU

Cùng với chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), để tạo điều kiện tốt nhất cho các cơ sở kinh tế như hộ kinh doanh, doanh nghiệp, hợp tác xã và các nhà đầu tư thì nhiều địa phương đã triển khai chỉ số năng lực cạnh tranh Sở, ban, ngành, địa phương (DDCI) nhằm đo lường chất lượng quản lý, điều hành kinh tế của các cơ quan, cấp chính quyền có quan hệ trực tiếp. Theo đánh giá của các chuyên gia thì DDCI đòi hỏi các sở, ban, ngành, quận, huyện phải nỗ lực sáng tạo, cải cách mạnh mẽ hơn nữa để cùng với PCI, nâng cao năng lực cạnh tranh một cách toàn diện.

Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh là nhiệm vụ xuyên suốt của các cấp, các ngành trên địa bàn thành phố Hải Phòng trong 5 năm vừa qua. Điều này được thể hiện rõ nét từ năm 2016 đến nay, thành phố Hải Phòng luôn chọn Chủ đề năm là “Tăng cường kỷ cương thu, chi ngân sách; đẩy mạnh cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh”. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của thành phố đã dần cải thiện đáng kể, năm 2019 đứng vị trí thứ 10/63 tỉnh, thành phố, đứng vị trí thứ 4/11 tỉnh, thành phố vùng đồng bằng sông Hồng và tăng 6 bậc so với năm 2018.

Tuy đã đạt được những kết quả nhất định về cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, song thành phố cần phải có những bước đột phá quan trọng trong cải cách hành chính tại các cơ quan nhà nước để phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng chuyên nghiệp, văn minh và hiện đại hơn trên tinh thần “hỗ trợ - lắng nghe - thấu hiểu - thân thiện - nhiệt tình”.

Tại Nghị quyết số 09-NQ/ĐH ngày 15-10-2020 Đại hội đại biểu Đảng bộ thành phố Hải Phòng lần thứ XVI, nhiệm kỳ 2020-2025, mục tiêu của thành phố trong 5 năm tới là tăng trưởng GRDP đạt bình quân tối thiểu 14,5%/năm; tỷ trọng GRDP của Hải Phòng năm 2025 chiếm 6,4% GDP cả nước và 23,7% GDP vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ; tổng vốn đầu tư toàn xã hội giai đoạn 2021-2025 đạt 1.200 nghìn tỷ đồng, thì một trong những phương hướng và giải pháp hàng đầu cho phát triển thành phố là tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư,

kinh doanh, giữ vững vị trí xếp hạng PCI của thành phố trong nhóm 10 tỉnh, thành phố dẫn đầu cả nước và trong nhóm địa phương có chất lượng điều hành kinh tế tốt.

Từng bước hiện thực hoá mục tiêu trên, UBND thành phố Hải Phòng đã ban hành Kế hoạch số 240/KH-UBND ngày 2-10-2020 về triển khai đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh cấp Sở, ban, ngành và địa phương (DDCI) năm 2020 của thành phố Hải Phòng, trong đó giao Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan chủ trì thực hiện. Chỉ số DDCI Hải Phòng được xây dựng và tiến hành khảo sát nhằm đánh giá năng lực điều hành kinh tế của các Sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện để thúc đẩy sự cạnh tranh, thi đua nâng cao chất lượng điều hành kinh tế - xã hội của thành phố. Đồng thời đây cũng là mục tiêu mà thành phố đặt ra để các Sở, ban, ngành và địa phương cùng đồng lòng, chung sức cải cách, nâng cao năng lực điều hành kinh tế của chính đơn vị mình và cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh của thành phố.

Là cơ quan chủ trì, ông Nguyễn Hoàng Long-Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư nhận định: Hầu hết các chỉ số thành phần PCI của Hải Phòng năm 2019 đã tăng điểm so với năm trước đó, song vẫn còn các chỉ số ở mức điểm trung bình, chưa ổn định như tính năng động, chi phí không chính thức, chi phí thời gian, tính minh bạch và chỉ số gia nhập thị trường, cần được quan tâm, nỗ lực cải thiện nhiều hơn. Trên thực tế, doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã là nhóm đối tượng chiếm tỷ lệ lớn trong cơ sở sản xuất kinh doanh trên địa bàn thành phố, góp phần gia tăng giá trị GRDP và là tác nhân chính tạo công ăn việc làm cho người dân. Từ kinh nghiệm của một số địa phương trong топ đầu về quản lý, điều hành kinh tế, DDCI được chứng minh là công cụ hữu hiệu để góp phần cải thiện thứ hạng và củng cố vị trí của Hải Phòng trong bảng xếp hạng PCI, cũng như không để ai bị bỏ lại phía sau trong sự nghiệp phát triển của thành phố.

Theo [Báo An ninh Hải Phòng](#)

TRÀ VINH: TIẾP TỤC THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP SỞ, BAN, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG



Năm 2019, năm đầu tiên tỉnh Trà Vinh triển khai thực hiện đánh giá chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ban, ngành và địa phương (DDCI). Ngày 30/10/2020, Sở Kế hoạch và Đầu tư Trà Vinh tổ chức hội nghị công bố Quyết định số 3505/QĐ-UBND, ngày 19/10/2020 của UBND tỉnh Trà Vinh “về việc phê duyệt kết quả đánh giá chỉ số DDCI năm 2019”.

Kết quả đánh giá chỉ số DDCI là công cụ hiệu quả, cải thiện năng lực quản lý, điều hành kinh tế tại các sở, ngành; địa phương, góp phần cải thiện thứ hạng và củng cố vị trí xếp hạng của tỉnh trong bảng xếp hạng chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

Thực hiện đánh giá chỉ số DDCI là một trong những nội dung ưu tiên trong chỉ đạo, điều hành của tỉnh, nhằm thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP và Nghị quyết số 02/NQ-CP về cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021. Chỉ số DDCI được xây dựng nhằm đo lường chất lượng quản lý, điều hành kinh tế của các cơ quan chính quyền cấp huyện, thị và sở, ngành - những cấp chính quyền có quan hệ trực tiếp với các cơ sở kinh tế trên địa bàn như hộ kinh doanh, doanh nghiệp, hợp tác xã và các nhà đầu tư...

DDCI lần đầu tiên được triển khai trên địa bàn tỉnh vào năm 2019 (triển khai ở một số tỉnh, thành vào năm 2013). Theo kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh Lê Văn Hảo tại hội thảo công bố kết quả chỉ số DDCI, năm 2020 và những năm tới, Trà Vinh sẽ tiếp tục triển khai thực hiện và mở rộng thêm các sở, ngành tỉnh; vì đây là động lực quan trọng cho công tác điều hành, hỗ trợ đặc lực cho việc nâng cao chất lượng môi trường kinh doanh, năng lực cạnh tranh, góp phần để Trà Vinh nâng thứ hạng trong bảng xếp hạng về nâng cao chỉ số PCI trong những năm tới.

Bằng sự nỗ lực của các cấp, các ngành và địa phương trong tỉnh; thực hiện đánh giá chỉ số DDCI của tỉnh năm 2019 bước đầu đã đạt được những kết quả quan trọng, nhưng vẫn còn những hạn chế nhất định. Việc duy trì đánh giá Chỉ số DDCI năm 2020 và những năm tiếp theo nhằm giúp Trà Vinh nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan cấp sở, ban, ngành, từ tỉnh đến cơ sở. Đồng thời, từng bước loại bỏ tồn tại của một bộ phận nhỏ cán bộ, công chức chính quyền các cấp còn tư duy quản lý xã hội theo mô hình chính quyền mệnh lệnh một chiều từ trên xuống dưới, xem cơ quan hành chính là công cụ quản lý xã hội chứ không phải để phục vụ xã hội, phục vụ Nhân dân, thiếu sự tham vấn và phản hồi từ phía cộng đồng doanh nghiệp và dân cư...

Theo lãnh đạo của một số sở, ngành tỉnh, những năm qua, chỉ số PCI của tỉnh “thăng trầm” thiếu ổn định. Một trong những nguyên nhân là do Trà Vinh chưa triển khai đánh giá chỉ số DDCI. Vì chưa có cơ sở để đánh giá những tồn tại, hạn chế ở sở, ban, ngành nào hay địa phương nào; hạn chế những gì, ưu điểm những gì..., nên khó tìm giải pháp khắc phục. Chỉ năm đầu thực hiện, nên chỉ số DDCI đối với tỉnh vẫn còn mới mẻ. Tuy nhiên, mục tiêu của tỉnh về đánh giá chỉ số DDCI đã được lãnh đạo tỉnh quan tâm triển khai, nhằm thúc đẩy cải thiện chất lượng quản lý, điều hành kinh tế của các sở, ban, ngành, huyện, thị, tạo động lực cải cách liên tục và đồng bộ giữa các ngành, các cấp tại tỉnh, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, thông thoáng, minh bạch tại địa phương, với mục đích mang lại lợi ích tốt nhất cho cộng đồng doanh nghiệp và các nhà đầu tư. Từ đó, giúp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao chỉ số PCI, phát triển kinh tế và lợi ích cho người dân địa phương.

“Nói đến đánh giá nghĩa là nói đến thứ hạng. Đơn vị, địa phương muốn có vị trí tốt cần nỗ lực thực hiện đúng, đủ theo các tiêu chí. Kết quả chỉ số DDCI là một trong những căn cứ để xem xét, so sánh chất lượng điều hành kinh tế của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố trong cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực điều hành hành chính công. Đồng thời, người đứng đầu, đơn vị, địa phương có điều kiện “soi rọi” lại quá trình lãnh đạo điều hành thuộc chức trách, nhiệm vụ được giao, để kịp thời uốn nắn, khắc phục, nhằm phục vụ Nhân dân, doanh nghiệp ngày càng tốt hơn” - Chủ tịch UBND tỉnh Lê Văn Hảo nhấn mạnh.

Theo [Báo Trà Vinh](#)



LẠNG SƠN: DOANH NGHIỆP GẦN VỚI HƠN CHÍNH QUYỀN QUA LÃNG KÍNH DDCI



Năm 2020 là năm thứ 4 tỉnh thực hiện đánh giá Bộ chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện (DDCI), qua đó các cấp, ngành, địa phương đã có sự chuyển biến rõ nét hơn. Hiệp hội Doanh nghiệp được UBND tỉnh giao làm đầu mối phối hợp với đơn vị tư vấn triển khai tới 35 đơn vị (24 sở, ban, ngành; 11 huyện, thành phố).

Ông Hồ Phi Dũng, Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh cho biết, DDCI năm 2020 nhận được sự đóng góp ý kiến tích cực của hơn 1000 doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn, trong đó, nhóm doanh nghiệp chiếm tỉ lệ cao nhất (50%), hộ kinh doanh (45.69%), hợp tác xã (gần 4%). Quá trình triển khai đảm bảo sự minh bạch, khách quan và kết quả cho thấy mối quan hệ tương tác chính quyền với doanh nghiệp đã được nâng lên tầm cao mới.

Theo ông Dũng, đây là những đánh giá khách quan, kịp thời về nỗ lực của tỉnh Lạng Sơn trong cải thiện môi trường kinh doanh và năng lực điều hành trong năm qua, đặc biệt trong bối cảnh đại dịch COVID-19 diễn biến phức tạp hiện nay, giúp định hướng những lĩnh vực cần cải cách, những điểm nghẽn về hành chính và dịch vụ công. Qua đó, giúp các nhà hoạch định chính sách, cán bộ đưa ra những hỗ trợ thực tế với doanh nghiệp, từng bước hoàn thiện môi trường đầu tư, nâng cao chỉ số PCI của tỉnh.

Được biết, bên cạnh hơn 1500 bảng hỏi thu về thì Hiệp hội Doanh nghiệp đã thu thập được gần 200 ý kiến khách quan của đơn vị, doanh nghiệp đóng góp cụ thể dạng văn bản, email, câu hỏi trực tuyến, góp phần làm giàu thêm cơ sở dữ liệu trong việc đánh giá.

Ông Nguyễn Đức Nhật, Trưởng nhóm Nghiên cứu DDCI nhận định, qua kết quả khảo sát DDCI tỉnh Lạng Sơn năm 2020 cho thấy doanh nghiệp đã cởi mở và bắt đầu đặt niềm tin vào các cấp chính quyền. Với khối sở, ban, ngành, doanh nghiệp đánh giá rất hài lòng về dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp trong năm qua. Đối với khối địa phương, doanh nghiệp đánh giá cao vai trò của người đứng đầu, tuy nhiên, chi phí thời gian, chi phí không chính thức và tiếp cận đất đai vẫn là những vấn đề doanh nghiệp quan ngại.

“Thực tế khoảng cách về trình độ, năng lực cũng như cơ hội của các doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ tại các huyện còn khá xa so với các doanh nghiệp lớn và vừa. Do đó, nên chăng lãnh đạo của các địa phương trở thành “bà đỡ” liên kết, kết nối để rút ngắn khoảng cách đó và tạo cơ hội cho các doanh nghiệp cùng nhau phát triển. Bên cạnh đó, cần phát triển các chi hội doanh nghiệp đi vào thực chất để giải quyết tốt hơn các vấn đề của doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ”, ông Nhật lưu ý.

Theo kết quả đánh giá DDCI năm 2020, xét về mức độ cải thiện của 8 chỉ số thành phần thì khối Sở, ban, ngành có 6/8 chỉ số có mức cải thiện; khối địa phương có 8/8 chỉ số đều có sự cải thiện so với năm 2019, trong đó Chỉ số vai trò người đứng đầu là chỉ số có mức cải thiện mạnh mẽ nhất.

Lãnh đạo Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh nhận định, bảng xếp hạng DDCI sẽ là cơ sở để lãnh đạo tỉnh giám sát trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị và cung cấp dữ liệu, công cụ chẩn trị, nhận diện điểm nghẽn trong công tác điều hành của các đơn vị sở, ngành và chính quyền địa phương.

Trong giai đoạn hiện nay, để tạo điều kiện phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư thì các cấp chính quyền cần quan tâm hơn nữa tới các dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp, đối thoại trực tiếp các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, kiến tạo môi trường đầu tư hấp dẫn, minh bạch, thông thoáng và bình đẳng hơn.

Tại Hội nghị công bố DDCI năm 2020 (18/12), bà Đoàn Thu Hà, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lạng Sơn cho rằng, để có sự đột phá trong cải thiện môi trường đầu tư, các cấp, các ngành cần tập trung vào các giải pháp căn cơ. Trước tiên phải cải thiện những “điểm nghẽn” của từng đơn vị; đổi mới, nâng cao năng lực điều hành, nâng cao PCI. Quán triệt phương châm “chính quyền đồng hành cùng doanh nghiệp”; tiếp tục thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ khởi nghiệp, tạo điều kiện tốt cho doanh nghiệp tư nhân phát triển. Năm 2021, phấn đấu đưa tỉnh Lạng Sơn vào nhóm địa phương có môi trường đầu tư thuận lợi của cả nước.

Đối với Hiệp hội Doanh nghiệp, cần tiếp tục phát huy vai trò cầu nối giữa chính quyền với cộng đồng doanh nghiệp để kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Bên cạnh đó, cần tiếp tục hỗ trợ các doanh nghiệp nâng cao năng lực quản trị, liên kết để cùng nhau phát triển.

Theo [Diễn đàn Doanh nghiệp](#)





MỘT SỐ ĐỀ ÁN, CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THEO NGHỊ QUYẾT 02/NQ-CP CHÍNH PHỦ CỦA CÁC ĐỊA PHƯƠNG TRONG QUÝ IV/2020

(Để tải nội dung các văn bản, xem tại <http://pcivietnam.vn/category/van-ban-tinh>)

Tên tỉnh	Số hiệu	Ngày ban hành	Tên văn bản
Trà Vinh	3505/QĐ-UBND	19/10/2020	Quyết định Phê duyệt kết quả đánh giá năng lực cạnh tranh cấp Sở, Ban, ngành và địa phương (DDCI) tỉnh Trà Vinh năm 2019
Lai Châu	01-CT/TU	12/11/2020	Chỉ thị của Ban thường vụ tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng trong thực hiện các giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)
Bến Tre	546/BC-UBND	03/12/2020	Báo cáo Kết quả 3 năm tình hình triển khai thực hiện Nghị quyết 98/NQ-CP ngày 3/10/2017 của Chính phủ về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa
Quảng Nam	3540/QĐ-UBND	08/12/2020	Quyết định Ban hành kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI Quảng Nam giai đoạn 2021-2025
Quảng Nam	222/BC-UBND	08/12/2020	Báo cáo Đánh giá kết quả chỉ số PCI tỉnh Quảng Nam trong 5 năm (giai đoạn 2015-2019)
Bạc Liêu	02/Ctr-UBND	16/12/2020	Chương trình hành động Nâng cao chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) giai đoạn 2021-2025
Cao Bằng	3179/BC-UBND	18/12/2020	Báo cáo Kết quả triển khai thực hiện Đề án Nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) tỉnh Cao Bằng năm 2020 và phương hướng nhiệm vụ năm 2021

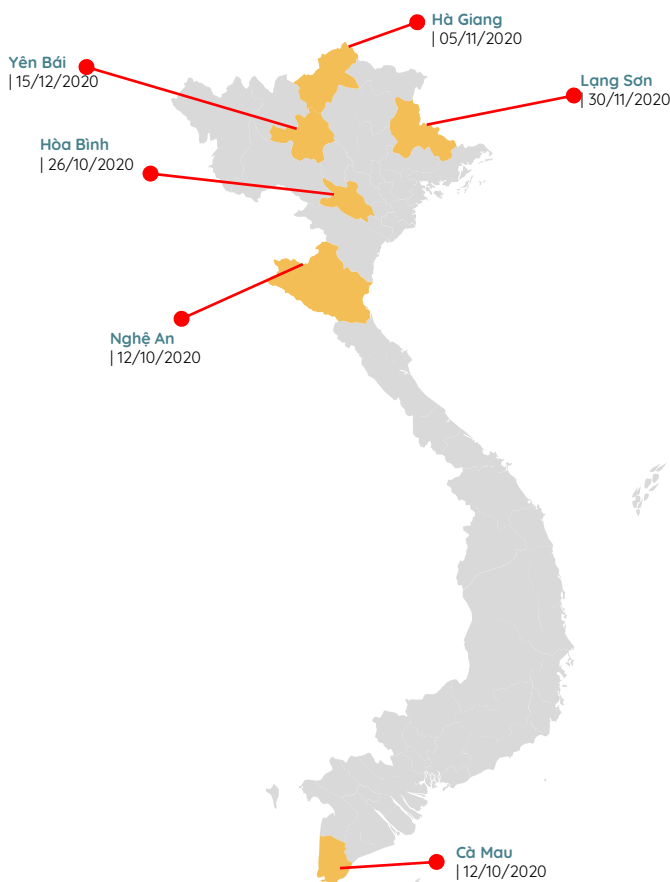
HOẠT ĐỘNG ĐÃ VÀ SẴP DIỄN RA

Quý IV/2020

**CHUỖI SỰ KIỆN ĐÃ
DIỄN RA TRONG QUÝ**

**CHUỖI SỰ KIỆN SẴP
DIỄN RA**

Khánh Hòa | 20/ 01/2021



ẤN PHẨM MỚI RA MẮT

(Để tải nội dung ấn phẩm, vui lòng truy cập <https://pcvietnam.vn/an-pham/thu-tuc-hanh-chinh-lien-nganh-ve-cap-phep-xay-dung-va-cac-thu-tuc-lien-quan-duoi-goc-nhin-cua-doanh-nghiep-ct182>)

Báo cáo Thủ Tục Hành Chính Liên Ngành Về Cấp Phép Xây Dựng
Và Các Thủ Tục Liên Quan Dưới Góc Nhìn Của Doanh Nghiệp



THÔNG TIN

LIÊN HỆ

Dự án Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)



Ban Pháp chế, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam
Tầng 6, tòa nhà VCCI, số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội



+84 24 3574 6983



+84 24 3577 1459

Email: pci@vcci.com.vn, vcci.pci@gmail.com

Website: pcvietnam.vn

